



Xuân Diệu (Ngô Xuân Diệu)

Tập Thơ Số 5

Tên thật là Ngô Xuân Diệu, sinh ngày 2/2/1916 tại Tuy Phước, tỉnh Bình Định cũ, nơi cha là Ngô Xuân Thọ vào dạy học và kết duyên với mẹ là Nguyễn Thị Hiệp. Xuân Diệu sau ra Hà Nội học, 1938-1940 ông và Huy Cận ở gác 40 Hàng Than. Ông tốt nghiệp kỹ sư canh nông năm 1943, mất ngày 18/12/1985.

Đây là trang danh sách liệt kê tuyển tập các tác phẩm, tập thơ và những bài thơ hay nhất của nhà thơ Xuân Diệu (Ngô Xuân Diệu). Vốn biết đến là ông hoàng của thi ca lãng mạn và cũng là một trong những tác giả tiêu biểu nhất của phong trào thơ mới. Ông mang ngọn gió rạo rực, thiết tha, nồng cháy, khao khát yêu thương đến cho thi ca. Thơ Xuân Diệu là “vườn môn trớn”, ca ngợi tình yêu bằng muôn sắc điệu, âm thanh và hương vị.

Thơ Xuân Diệu – Tập 5

Trong tập này có tất cả 60 bài thơ của Xuân Diệu về lòng yêu nước của tác giả, về đảng và về bác Hồ, tuy những tư tưởng không chính xác vì bị chính quyền mê hoặc và che khuất và những bài về quê hương sau năm 1975.

Tập Mũi Cà Mau (1962)

Bài Mở Đầu (Xuân Diệu)

*Tôi qua cầu Hiền Lương bằng tình thương nỗi nhớ
Tôi về Miền Nam ngọn lửa muôn cửa đang bùng.*

Ruột tôi đòi đoạn đứt đã trăm lần

Ruột tôi nối lại trăm lần đắng mà tranh đấu.

Chào Miền Nam sớm mai nay!

chào đất liền yêu dấu!

chào máu ta thấm đỏ!

chào cây dừa trước ngõ, ngọn cỏ sau vườn,

Con kính chào ba má hình ảnh quê hương,

Chào một vạn lần,

hôn một triệu lần Miền Nam anh dũng!

Lời chào sớm ngày 1-1-1961

Mũi Cà Mau (Xuân Diệu)

Mũi Cà Mau: mầm đất tươi non

Mấy trăm đời lần luôn ra biển;

Phù sa vạn dặm tới đây tuôn,

Đứng lại; và chân người bước đến.

Tổ quốc tôi như một con tàu,

Mũi thuyền ta đó – mũi Cà Mau.

Những dòng sông rộng hơn ngàn thước.
 Trùng điệp một màu xanh lá đước.
 Đước thân cao vút, rễ ngang mình
 Trổ xuống nghìn tay, ôm đất nước!
 Tổ quốc tôi như một con tàu,
 Mũi thuyền ta đó – mũi Cà Mau.

Lạ thay tình với đất quê hương,
 Chưa thấy, chưa thăm mà đã nhớ.
 Ai hay mỏm đất mấy năm trường
 Đêm ngủ hồn tôi bay tới đó.

Đầu sao cháy bỏng, ruột sao đau,
 Vết thương lòng – ở mũi Cà Mau.

Nơi xa nhất là nơi gần nhất:
 Mũi Cà Mau, mũi Cà Mau trước mắt!
 Đôi bên Bến Hải, nước non nhà
 Đâu cũng là Nam, đâu cũng Bắc!

Nắng mưa có thể đổi trăm màu,
 Lòng không rời hướng mũi Cà Mau.

Ở đâu sóng gió, mỏm non sông
 Như ngực anh hùng Lý Tử Trọng.
 Cao hơn sóng gió một Thành Đồng,
 Đây chốn đi về, nơi ước vọng.

Tổ quốc tôi như một con tàu,
 Đêm ngày tôi nhớ mũi Cà Mau.

Như dòng máu khoả thắm đầu tay,
 Như ở đâu cây dòng nhựa trút,

Như sức cung đôn ở mũi tên,
 Như sức bút ở đầu ngọn bút:
 Tổ quốc tôi như một con tàu,
 Mũi thuyền xé sóng – Mũi Cà Mau.

10-1960

Bàn Tay Ta (Xuân Diệu)

Chúng nó đã nghìn đời quen ăn cỗ sẵn;
 Quen ngồi trên lưng hàng triệu người êm lẫm!
 Đã một thằng vua ngoái cổ kiếm ăn,
 Bú tay ngai, hòng liếm đĩa mấy lân!
 Lại đến lom khom một thằng tổng đốc
 Đôi mắt cáo đặt trên mồm há hốc,
 Chiếc ghế bành tổng thống mọt lòì phoi
 Đã lăn chiêng – còn cố bắc lên, ngồi!

Đi không nở, bỏ không đành,
 Tiếc quá những mâm vàng, choé sử,
 Tiếc quá những sân để cho ngài ngự,
 Những thêm cao trăm bậc, chợ người ta,
 Tiếc những lưng áo gấm cúi rạp bày hoa,
 Tiếc những lính chào uốn mình như gỗ!
 Biết mặt đất đang vỡ thành núi lửa,
 Bay vẫn còn ngồi rốn, mặt nhầy tanh,
 Cố vét ăn, vét mặc, vét quyền hành.

Trong buổi chiều khâm liệm,
 Những giai cấp chúng bay
 Còn rặn được tên Ngô Đình Diệm.
 Cái bã cuối cùng của khúc ruột già già khộm

Được đặt vào dinh;
 Nó ngồi ô tô; nó đứng duyệt binh;
 Nó kết ân tình với những thầy ma lịch sử!

*

* *

Trên bàn tay ta khổng lồ
 Đứng tên lùn Ngô Đình Diệm.
 Nó hết sức cần, quào, đâm, chém,
 Bàn tay ta nhiều chỗ bật máu tươi.

Nhưng bàn tay ta ngón dựng lên rồi
 Bàn tay đồng bằng – núi non đứng dựng,
 Khí huyết mười phương đổ về sông sông,
 Những ngón tay đang bóp lại, không một sức nào ngăn,
 Như những núi cao đã xuống đất, đi chân;
 Tên lùn Ngô chạy quanh trong lòng chảo,
 Càng chạy càng lùn, càng lùn sâu điên đảo!

Bàn tay ta là đất nước non sông,
 Là phố xá Sài Gòn, là đồn điền ở Kông Tum;
 Bay có lúc dong xe, ngọc vàng tràn ngập,
 Lên xuống những cầu thang, ra vào dinh Độc lập,
 Tưởng như nhà cửa, ruộng đất, trời mây,
 Bát đĩa, mâm bàn là của chúng bay!
 Nhưng cả non sông là một bàn tay.
 Hết chợ thì quê, bến thuyền, đường sá,
 Ba gác trên cây, hầm trong kẽ đá,
 Một viên gạch trong dinh, một đình ốc dưới cầu,
 Xe ở gara, gôi ở trên lầu,
 Tất, tất cả dính liền vào gốc đất:
 Vĩ đại bàn tay, Mê Kông là máu uất!

*

* *

Chúng bay đi, cuống quít trôi già,
 Những tận cùng giai cấp sắp ra ma!
 Tiền bạc nột hầy uống vào cổ họng!
 Cởi áo gấm, bọc lấy vàng cả đống!
 Nhưng bao nhiêu nhà tù cũng rỗng,
 bao súng ống cũng như que;
 Bàn tay khổng lồ khép lại
 như định mệnh khắt khe;
 Hết phương rồi, quân phản người, phản nước;
 Cả giai cấp chúng mày, không chỗ rúc!

18-5-1961

Hồi Minh (Xuân Diệu)

Hồi mình, những núi Chư Lây,
 Uốn quanh Trà Khúc, tuôn đây Cửu Long,
 Sông Hương hương nước thanh trong,
 Trăng lam Đèo Cả, mây hồng Hải Vân;
 Hồi mình, biển đẹp vô ngần,
 Sóng xanh như đến dìu chàng Sa Huỳnh;
 Những đông Nam Bộ, hồi mình,
 Mảnh vườn Sa Đéc, con kênh Tháp Mười;
 Tốt thay đất! đẹp thay trời!
 Hồi mình non nước ta ơi, rõ ràng;
 Hạt muối trắng, tảng đường vàng,
 Hồi mình hạt gạo như nàng tiên thơm;
 Hồi mình, nắng sớm đèn hôm,
 Mình chung huỷ tựa cơm đơm bếp hồng:

*Không ta chẳng muốn mơ màng,
Muốn ôm mình chặt giữa vòng tay ta!*

5-1961

Chung Thuỷ (Xuân Diệu)

*– Bưng bát cơm đây, đừng quên em.
Mặc vuông áo ấm, chớ quên em.
Vui việc làm, quên mệt chớ quên em.
Dù gặp nghìn mắt đẹp, chớ quên em.
Muốn quên, chớ sông Khung cạn nước hãy quên.
Muốn quên, chớ núi Tản Viên mòn mới dứt.*

*– Trồng cây có trái, đợi chờ anh.
Em nhen lửa đỏ, đợi chờ anh.
Dù bạc vàng uốn lưỡi, đợi chờ anh.
Góp tay thành bão táp, đợi chờ anh.*

*Đợi chờ anh, sông Khung không cạn nước bao giờ
Đợi chờ anh, núi Tản Viên vẫn còn sừng sững.*

*Đêm đêm họ nối sợi tơ đàn
Để giăng giữa những ngôi sao Nam Bắc.
Tình núi sông vì họ chứa chan
Muôn người cùng với họ thi gan.*

1960-1961

Máy Tự Tử (Xuân Diệu)

*Dùng máy này tha hồ mà chết
Mua máy này về chết tự do*

Hỡi chúng tôi các ngài chưa biết
Chết tôi tân đưa bạn xuống mồ.

Nhảy xuống từ những gác chóc trời,
Dùng súng lục hay giầy cũng khô.
Bản hiệu xin vờ ỷ các ngài,
Trước phong trào tràn lan tự tử.

Người dùng máy sẽ không hồi hộp,
Chết lúc nào chẳng biết, êm ru.
Xin bảo đảm rằng không sống sót.
Mua nhâm của giả, không chết đâu.

Mấy công ty đua nhau quảng cáo
Ở Nữu Ước và Sicagô.
Ông chủ bút cho đăng trên báo,
Ngửi mùi tiền ngào ngạt thơm tho.

Đồng đô la cựa mình trong két,
Một ngành kinh doanh mới – ra đời.
Máy tự tử, mua về mà chết,
Văn minh của Mỹ
lạnh ghê người!

29-10-1961

Phải Sàng Ra, Phải Lọc Ra (Xuân Diệu)

Phải sàng ra, phải lọc ra,
Tự mình ta, tự mình ta.

Nắng miền Nam ta đẹp biết bao!
Gió phất phơ như tấm lụa đào.

Nhưng chúng nó đi, làm bắn nắng,
Gió đùng vào chúng nó tanh tào.

Hơi biển đậm trộn vào gió nắng
Cùng hơi sông có vị ngọt ngào.
Nhưng chúng nó thở ôi không khí,
Mắt bay nhìn xấu xí trời tào!

Phải sàng ra, ta phải lọc ra
Sỏi không thể nấu chung với gạo.
Đồng của ta, đất đẹp của ta
Không thể để giày đinh xọc xạo.

Rắn độc phun, rắn phải dập đầu.
Quạ đen tới, quạ đen mất xác.
Hút hoài con đĩa tám ngàn năm
Rút nó ra, nghiền vằm dưới đất!

Bẻ song tù! Dinh trại phá ra!
Chặt chân cầu! móc mắt đèn pha!

Người chiến thắng cuối cùng, là Đất,
Đất với Nhân dân là thống nhất.
Giữ gìn nắng gió mãi thơm tho,
Sông núi chẳng cho ai cướp giật!

Phải sàng ra, phải lọc ra,
Tự mình ta, tự mình ta.

Cắm Giận (Xuân Diệu)

Sao tôi chỉ có hai bàn tay,
 Sao tôi chỉ có trái tim này,
 Tôi muốn hoá thành rìeng, thành lửa,
 Thành cơn thịnh nộ đất, đá bay!

Đêm xé ra, gổỉ chẳng êm đầu.
 Đến bữa, bụng cơm còn tức tối.
 Mấy tháng nay – ruột đốt như dầu,
 Tin tức căm hờn làm ngực dội!

Chúng nó đến, mang giày đinh mới
 Châm lỗ trên mặt đất miền Nam.
 Bốt quốc xã những ngày hấp hối
 Đổi hình, mang dấu Mỹ tàn tham!

Nó đến kiểm tra, “ta là cố vấn”
 Nó đi nghênh ngang, nó sục xuống làng.
 Nó hất mũ cao bồi trên trán
 Cậy máy bay, tin ở túi vàng.

Nó cậy chó – chỉ chó nào mất giống
 Mới đi làm chó, cho Mỹ bố ruồng!
 Cậy thuốc độc, nó dè hèn rải xuống
 Trắng vành đai phá hoại lúa cùng nương.

Tôi còn có lửa trong hơi thở,
 Trong mắt thương yêu có chí người.
 Tôi ít nhất cũng đang còn có
 Một quả lựu đạn, trái tim tôi.

Tôi gắn chặt với Nhân dân, với Đảng
 Để thấy mình có ngàn vạn cánh tay,

*Góp tay búa chặt bóng đêm từng mảng,
Tôi đang còn uống căm hận như say!*

*Ba má hãy cứ nhè đầu mà đánh!
Các anh, các chị, cô bác trong nhà,
Quật cho chúng những đòn thù thẳng cánh!
Đế, bên dĩa, chúng cạp đất quê ta!*

10-2-1962

Tội Ác Phá Rừng (Xuân Diệu)

*Sức xuân vùn vụt đang lên,
Lú lo chim hót, thiên nhiên sôi đàn,
Mây trời lẫn với mây đàn,
Mênh mông rừng phủ ngút ngàn áo xanh...*

*Giặc Mỹ can thêm tội ác phá rừng!
Rừng của miền Nam đẹp giàu, trong sạch,
Mỹ thuốc độc, Mỹ vi trùng dịch hạch
Giặc Mỹ vào mưu phá sạch rừng Nam!*

*Mơ màng sắc tím cầm lai,
Giáng hương sực nức không phai mùi trầm;
Ước ao phản gỗ em nằm;
Cam xe muốn dựa, muốn cầm thau lau...*

*Đâu là rừng gỗ quý, của trên non,
Đâu ở ven rừng những làng sơn cước,
Đâu những địa đàn long lanh vườn tược,
Giặc Mỹ sợ cây bởi nó sợ người!*

*Ngoài ta tưới nước che sương
Ba xuân mầm biếc xanh nương rợp đôi;*

*Cụ già tuổi đã bảy mươi
Trồng trăm cây quả cho người sau ăn...*

*Xót trong ta thuốc độc Mỹ dê hèn
Cây rụng lá chết ngọn ngành đến gốc,
Khoai tọt vỏ khoai thối liền trong đất,
Chuối rục mình, rui mít, héo sầu riêng!*

*Chúng nó bây giờ sống sót nhờ thuốc độc!
Một dạ dày chật ních những nhân ngôn,
Thuốc bả chuột, vi trùng đầy nước bọt:
Biết sự tình, cả nhân loại buồn nôn!*

*Trước khôn lường nổi dậy những tâm vong,
Nay khó cản cây về theo Cách mạng.
Cờ của nhân dân ngày càng tỏ vang,
Thiên nhiên không ngừng ủng hộ chúng ta!*

*

* *

*Một máy bay bốn mươi chín ngôi sao
Nát dúm thân hình, nằm chỏng gọng,
Bốn mươi chín ngôi sao, bốn mươi chín ngôi sao
Rơi xuống bàn ô nhục – Vĩ sao?*

1-3-1962

Bà Má Năm Căn (Xuân Diệu)

Tặng Đoàn Giỏi, tác giả bài “Cây đước Cà Mau”

*Bà má Năm Căn bồm bẻm nhai trầu,
Mặc áo bà ba, đầu búi tóc –*

Sao con thấy má là hình đất nước,
Má ơi, ở tận chót Cà Mau.

Là một làng xanh biếc trên sông,
Năm giữa vùng quanh năm nước ngập,
Vết vôi đước ken dày trùng điệp,
– Những thợ rừng, thợ biển đổ bao công...

Khi má vừa bước đến Năm Căn,
Lơ thơ mới mấy chòi đón củi;
Cá đặc nước, nhưng rừng còn tối;
Đất hẹp trồng rau lúa khó khăn.

Thương bác trai năm ấy phá rừng,
Cơm chiều đợi, mà chạy tìm: thảm xót!
Bên vũng máu, những lốt in chân cọp,
Cây đước còn dao phập ngang lưng.

Má Năm Căn mấy chục năm tròn
Nuôi hai con, làm nghề cá, mắm.
Chợ Năm Căn cửa nhà xây thắm,
Tôm khô tép lụi cá biển lông thơm...

Chợ Năm Căn đốt, dựng mấy lần
Năm Căn vẫn cây rừng, cá bể...
Bà má Năm Căn vào “Hội mẹ”,
Nuôi bộ đội từng bữa uống, bữa ăn.

Cảm kích thay bà má Năm Căn
Có một con trai làm trái, rẽ,
Cộng hoà vệ binh ngày khởi nghĩa,
Đánh trận Gia Rai vì nước bỏ mình.

Ngập dẫu dao xưa, cây đước xanh,
Lá ánh mặt trời che bóng mát
Trên hai nắm mồ cha với con,
Êm đêm gió biển ru phơ phất.

Bà má Năm Căn vẫn đó mà!
Bền bỉ giữ sông và bám đất,
Ham ưa trồng trọt, thích chăn nuôi,
Lòng thủy chung như đây bát nước.

Đoàn thể phê bình má chủ quan,
Gọi ông chủ tịch xã bằng thẳng;
Quả tình má trọng như con đẻ,
Không phân tình mẹ với tình dân.

Ôi! má Năm Căn tóc ngả màu
Vẫn còn phải giữ chót Cà Mau,
Ruột liên của má ôm Nam – Bắc,
Lại những đêm ngày cực xót đau.

*

* *

Bà má Năm Căn, bà má Năm Căn,
Những bà má Năm Căn làm ra đất nước,
Xắn đôi tay áo, buộc khăn rằn,
Đánh chết bọn ăn cướp, ăn cướp!

15-6-1961

Chị Vân (Xuân Diệu)

Tôi mang canh cánh máu Duy Xuyên,
Tôi uất không nguôi máu Hương Điền,

Đất nước trong tôi là một khô,
Dòng sông Bến Hải chảy qua tim.

Chị Vân chỉ một vành khăn trắng,
Mà tang cha, tang mẹ, hai em,
Tang chín mươi hai người bị giết,
Dân hai thôn trong biển máu ngập chìm.

Chúng lấy áo của những người đã chết
Dem ra dùng, ra bán, lũ côn đồ!
Khe A Chê, A Na vùi bãi cát,
Chúng thiêu nhà, nương rẫy phá tàn khô!

Đồng bào Thượng, chúng cấm chân dép guốc,
Cấm tóc kia không được hót gọn gàng,
Chúng gọi “Mọi” như trong thời mất nước,
Cấm áo quần, bắt mặc khố lang thang!

Chị Vân cúi xuống bông em nhỏ
Môi đỏ như còn bú mẹ em...
Em chết, chị thương như vẫn sống,
Nhắc thầy người lớn, sợ dè em...

Chị Vân ra Bắc, dân quân đón,
Kể chuyện vui, cho chị đỡ buồn.
Lúc nghỉ, họ vào rừng hái trái,
Có người tặng chị cả hoa thơm.

Trèo đèo lội suối ra miền Bắc,
Đến thủ đô chung, chị khóc oà.
Máu của Hướng Điền thành nước mắt
Uất từ lòng chị đến tim ta.

Và trên đầu chị chiếc khăn tang
Bồng đỏ như vang, tím tựa chàm.
Ôi chín mươi hai người bị giết
Đau hoài trong máu thịt miền Nam.

12-1955

Em Ứng (Xuân Diệu)

Em Ứng đi trong trí nhớ tôi,
Ôi em trai trẻ mắt yêu đời,
Bước dài, vai rộng, nhanh câu nói,
Răng đẹp tươi hoa, nhớ nụ cười.

Ở nhà, ba má gọi “thằng Phương”,
Chợ nhỏ bên kênh quán thủ thường;
Lên học Mỹ Tho hằng nhất lớp,
Nghèo nên chăm học, Ứng là gương.

Ứng ham đá bóng, ưa xoài tượng,
Đi guốc đơn sơ, tính rất hiền.
Từ lúc vào Nam tôi gặp Ứng,
Bốn năm tình nghĩa kết anh em.

Sách hay những lúc kề nhau đọc,
Một nớp nhiều khi hai bạn chui.
Ứng nó chí tình dù kém tuổi,
Ngày tôi về Bắc, viết thư hoài.

Kháng chiến anh trên rừng Việt Bắc,
Khu Đ em cũng ở bưng biên.
Có vợ, một con, em khoẻ mạnh,
Ứng là cán bộ của thanh niên.

Rồi một hôm kia, bỗng tôi trời!
 Tin ra: Mỹ Diệm giết em rồi.
 Giết ba mươi tuổi đang tràn sức,
 Giết ở miền Nam Ứng của tôi!

Chúng giết một người đang tiến bước,
 Cổ em đang hát – máu ào ra!
 Không buộc được chân, nên chúng giết
 Một tương lai đang độ sáng loà.

Em Ứng đi trong trí nhớ anh,
 Bức thư em gửi lúc Hoà bình
 Còn đây nét chữ tươi roi rói
 Như thấy em cười, em bước nhanh.

Thù tới kẻ bên, chẳng phải xa,
 Thù trong máu thịt đứa em ta!
 Thù vung những cánh tay lông lá
 Đạn nhắm tim tôi bắn thẳng mà!

Con của Ứng bây giờ ai nuôi?
 – Ứng ơi! đã chuyển sức muôn người,
 Đã găm bão táp tung bay đá
 Trên khắp miền Nam đó, Ứng ơi!

22-5-1962

Nụ Cười Lê Quang Vịnh (Xuân Diệu)

Nhìn ảnh giáo sư Lê Quang Vịnh
 và những bạn chiến đấu của anh

Lê Quang Vịnh! môi anh cười
 Khiến mắt tôi ào giọt lệ.

Nụ cười anh ngạo nghệ
 Đôi mắt sáng dưới hàng mi
 Hai mươi bảy tuổi bước đi
 Giấc Mỹ – Diễm muốn ghì trở lại!

Trước đây tôi chưa hề ngờ tới
 Một nụ cười có thể xúc động tâm can
 Khiến vọt ra nước mắt hai hàng,
 Một nụ cười trên mặt người chiến đấu,
 Một nụ cười tươi tựa máu
 Xanh màu trời và chém địch như gươm,
 Các anh cười, ôi những đoá thanh niên
 Như hoa vãn hồn nhiên trong sự sống,
 Một nụ cười chấp mưa gào gió rống
 Ấn tử hình không động đến làn môi,
 Như chúng ta đã thắng địch lâu rồi.

Nụ cười ấy khiến quân thù hoảng loạn
 Thêm tức tối, bứt tóc ra từng mảng!

Anh mang dòng máu Thủ khoa Huân
 Dòng máu hồng Lý Tử Trọng công nhân.

Những người đáng lẽ đang thên thang xây dựng
 Giặc kết tội phải máu sa đầu rụng!

Lê Quang Vịnh nhìn tương lai xanh
 Sức muôn người ở trong nụ cười anh!

2-6-1962

Vườn Hoa “Thống Nhất” (Xuân Diệu)

*Gió vào trong cây, ở trong đó vẫy tay ra.
 Một nghìn hoa, một nghìn hoa,
 Một vườn chung đặt tên là Thống Nhất.*

*Cành ở bên Nam thương lá Bắc,
 Đồi bên âu yếm đổ vào Trung.
 Cúc vàng thanh đậm cho nên cúc
 Trông thấy hồng tươi bạn với hồng.
 Một chiếc đảo hoa cầu uốn nhẹ,
 Nước rờn muôn vạn ánh sao trong.*

*Những giọt mồ hôi vẫn hã hầy còn,
 Những đá hoá thành sương tưới mãi.
 Tiếng ca những buổi đắp, đào, khiêng
 Đã hoá đường thơ, lối cỏ viên.
 Cho được đẹp lòng người chủ nước,
 Tha hồ phong cảnh hãy làm duyên...*

*Anh chị vào đây hẹn trái tim
 Muốn mời bay lượn cá cùng chim.
 Hiểu ta sâu sắc hơn ai hết
 Là giữa um tùm cái lặng im.*

*Vườn của ta xinh, hoa của ta
 Muốn còn dài rộng đến bao la!
 Muốn tay vun quén cho sông núi
 Đẹp Bắc Nam Trung khắp nước nhà.
 Gió vào trong cây, ở trong đó vẫy tay ra.
 Một nghìn hoa, một nghìn hoa,
 Một vườn chung đặt tên là Thống Nhất.*

Tiếng Ru Con (Xuân Diệu)

Cái võng Bình Định
 Bài hát Bình Định
 Người ru là người Bình Định.
 Cây nhãn Hưng Yên
 Đêm sao Hưng Yên
 Chòm xóm, vườn tược Hưng Yên.

Giọng người ru rất mực là hiền
 Một giọng đàn ông còn trẻ lắm
 Một người cán bộ hay nhân viên
 Cái điệu hò Bình Định, Phú Yên.

Tiếng ru con, con ngủ cho yên
 Em bậu ơi, bụi ốt chim chuyền
 Cơm nước Bắc sáu năm chung lẫn
 Giọng miên dứa vẫn giữ y nguyên.

Ra ngoài này công tác Hưng Yên
 Lấy vợ Hưng Yên, hiền tựa nhãn.
 Cháu một tuổi, cửa nhà đơn giản,
 Chị đi đâu, anh hát trong đêm.

Chiếc võng bằng cói Bắc bện êm
 Nhưng kèo kẹt hệt như trong Bình Định.
 Ôi điệu hát có tiếng gà, trăng ánh,
 Toả quê Nam, quê dũng cảm, hồn nhiên.

Mình yêu tôi mãi như son sắt,
 Con có thương cha hãy nhoẻn cười...
 Ôi điệu hát vốn ra từ mạch đất,
 Nên bây giờ mang đất mãi không thôi.

Cây nhãn Hưng Yên
 Đêm sao Hưng Yên
 Chòm xóm, vườn tược Hưng Yên.
 Cái võng Bình Định
 Bài hát Bình Định
 Người ru là người Bình Định.

3-1961

Đường Vào Nam (Xuân Diệu)

Trên đường Nam Bộ lúc ra đi,
 Yêu mến lòng như nước ngựa phi.
 Qua ga Hà Nội sao thân thiết,
 Mỗi một vòng xe quyến lạ kỳ.
 Mỗi một vòng xe một mở ra,
 Đường qua tươi thắm, lại đường qua...
 Hai hàng cây biếc chen nhà cửa;
 Thôn xóm dăng vào, núi lượn xa.
 Ôi những xum xuê thị trấn hồng,
 Mọc nhiều nhà máy mái hiên đông!
 Qua bao chợ búa lao xao tiếng,
 Qua những phà vui chở tựa bông.
 Đồng xanh Thanh Hoá lúa mênh mang.
 Tàu cặp sông Lam bến chở hàng.
 “Lác đác bên sông... tiêu dưới núi”,
 Ai đưa ta tới đỉnh đèo Ngang.
 Tiếng đã thay sang giọng Quảng Bình.
 Chàm như nước biển, nước sông Gianh.

Ta đi trên bước đường Nam tiến,
Nghe đất cha ông nở đẹp lành.

Đường dẫu quanh co những khúc nào,
Đường khi sát biển, lúc non cao,
Con đường chính đại tên xuyên vút,
Đâu cũng Nam ra với Bắc vào.

Vĩnh Linh no ấm, ngói cây xinh,
Ta thiết tha lòng đến Vĩnh Linh!
Đôi bến Hiền Lương cây một sắc,
Không đi, cầu vẫn nối ân tình.

Đường vào Nam – số Một – không chia,
Bước tới đình ninh hẹn bước về.
Ánh sáng cũng liên như tiếng nói,
Qua sông, đường vẫn bạt ngàn – đi.

8-1961

Một Tên Mỹ Bị Sập Hầm Chông (Xuân Diệu)

Một tên Mỹ bị sập hầm chông.
Hầm chúng tôi sâu, trên phủ lá
Khoét trong đất một chí trả thù,
Chông dài, có ngạnh như câu cá.

Trung đội lính phải khiêng mìn đi –
Đến chết vẫn bắt người ta khổ!
Lòi ruột rồi tên Mỹ chỉ huy,
Ta còn gửi đầu mi trên cỏ!

Ở xã Nhuận Đức, quận Củ Chi
Máu Mỹ tươi kìa, toang thối Mỹ!

Bay dựng lâu trên thịt người ta,
Chông vào, thịt Mỹ đau không nhỉ?

Khấp cả mặt đất là hầm chông,
Bước thì phải liệu, đi phải trông!
Một tờ lá rụng, một chòm cỏ
Đều giấu hờn căm ở dưới lòng!

Một tên Mỹ bị sập hầm chông
Hai tên Mỹ chôn chân giữa đồng
Trăm tên Mỹ sỡ sàng cướp nước
Nghìn tên Mỹ sẽ thành số không!

2-4-1962

Mưa Phóng Xạ Mỹ (Xuân Diệu)

Nhớ đến Ngày thiếu nhi quốc tế 1-6

Bà mẹ trong làng dừa Nam Dương
Nhìn con mới đẻ chết bi thương.
Sao con của mẹ hơn vàng ngọc
Chưa bước chân son, đã cụt đường?

Bà mẹ Ấn Độ ngực đầy sữa
Con nhả vú ra, không bú nữa.
Chưa được nuôi con, con chết rồi!
Tại trời, tại đất, hay tại người?

Bà mẹ ở miền Nam Việt Nam
Thương con thai nghén giữa hờn căm;
Đợi ngày thấy mặt trên tay bế,
Con bỗng trong thai chết giữa mâm!

Mẹ người Nam Mỹ, mẹ Phi châu
 Như mẹ bao la khắp địa cầu
 Khóc gọi đứa con đang trối nước
 Vội vàng con bỏ mẹ đi đâu.

– Con có đi đâu, mẹ, mẹ ơi!
 Con trong bụng mẹ muốn chào đời,
 Con đeo vú mẹ còn ham sữa,
 Muốn sống, chơi, đùa, để mẹ vui!

Hỡi mẹ thương yêu, mẹ héo hon,
 Chớ nhìn thảm xót một mình con,
 Nhìn xa ba triệu em măng sữa
 Hơi thở kim tiên mới giết chôn!

Đám mây phóng xạ, mưa oan nghiệt
 Những mẹ đau thương, hãy ngược nhìn!
 Qua rào dậu, vượt trên làng nước,
 Nhìn ra thù: giặc Mỹ là tên!

Ngày 25-4-1962, Mỹ lại thả bom hạt nhân trên Thái Bình Dương. Mưa phóng xạ sẽ tràn về phương Nam đến Nam Dương. Ấn Độ, Việt Nam, châu Phi, Nam Mỹ... rồi nó sẽ quay lại các vùng phía Bắc địa cầu. Nhà khoa học Pôlinh nói: ngay sau đợt phóng xạ này, sẽ có 286.000 trẻ con mắc bệnh nguy hiểm và độ ba triệu trẻ con trong thai mẹ và mới đẻ – sẽ chết! (Tin các báo)

11-5-1962

Nỗi Cô Quạnh Của Thần Tự Do (Ở Mỹ, Xuân Diệu)

Từ năm 1886, trên một hòn đảo ở lối vào cửa biển Nữu Ước (miền Nam ta gọi là Nhiêu do) có đặt một pho tượng khổng lồ “Thần Tự do dọi cho thế giới” cao 46 thước và dùng làm hải đăng.

Ai khổ cho bằng Thần Tự do
 Một mình trước cửa biển Nghiêu do!
 Tàu bè tấp nập – như sa mạc,
 Biển hoá nhà giam, đảo tựa gò.

Tấm thân đẹp để đồng lên nước
 Bốn chục thước cao, tròn mấy thước?
 Áo choàng phủ rộng nếp trang nghiêm,
 Đầu quăn những tia như ánh đuốc,
 Không lồ trên bụi đứng xo ro,
 Hỏi ai có ngờ Thần Tự do?

Thần bị bao vây trên nước Mỹ,
 Nơi Vàng uống máu, thành con Quỷ.
 Nơi người phải tủi kiếp da đen,
 Người phải dấn thân làm bọm, dĩ!

Nơi cao ngất ngẫu nhiên nhà chọc trời
 Đổ bóng oan khiên đè xuống người;
 Bà Chúa ngân hàng, môi đỏ hồng
 Lấy Vua lái súng, mặt chàm hôi!

Thần Tự do đây biết hướng nào,
 Biết nhìn hướng thấp hay trên cao?
 Ôi! mang tên lớn, mang hình đẹp
 Mà giữa cô liêu bị nhốt vào!

Những tấn đồng kia không có tội,
 Sao đúc hình người bêu riếu mãi?
 Thà như vạn mảnh sắt cùng gang
 Đúc được lưỡi cày hay lưỡi hái.

Ai khổ cho bằng Thần Tự do
 Không lồ trên bụi đứng xo ro!

*Lương tâm nước Mỹ đâu, lên tiếng
Vượt quá trên đầu lũ nhóp nhơ!*

11-4-1962

Lời Thề (Xuân Diệu)

*Ta yêu mình với sức dài bờ bể hai nghìn cây số,
Với sức rộng của bốn mùa mai chiều nắng gió,
Với sức lâu bốn nghìn năm cũ ta yêu,
Ta yêu mình – mình biết đến bao nhiêu.*

*Ta yêu mình đến nỗi trái tim ta xé vỡ
Mỗi khi trên mặt mình bóng đêm đau khổ.
Thà rằng ta bốn ngựa chạy phanh thây,
Hơn là mình máu vẫn đổ đêm ngày!*

*Như thế đấy, mình ơi, gớm ghê, duy nhất,
Hơn cả những tình nhân nhớ năm canh, sáu khắc,
Ta yêu mình có thể gây vốc non sông,
Ta liền mình soi mặt xuống biển Đông.*

*Mình như lòng bàn tay ta, ta rõ,
Ta như thịt xương, mình là máu đỏ,
Có lạ xa chi nhau nữa mà thề!
Nhưng giữa ngày giông bão muốn lên che,*

*Nhưng giữa trận giáp lá cà quyết chiến,
Giận lũ cướp non sông, đến trời mây cũng tím,
Mình đi lên tiên tuyến, áo giáp xông pha,
Ta muốn nói với mình: – Hồi trái tim ta.*

*Hồi con người của mắt ta! Hồi ruột rà ta yêu dấu!
Bước sát bước, máu chan hoà tiếp máu,*

Hạt gạo cắn đôi, tẩm áo đắp chung,
Dầu có nằm gai nếm mật, ta cùng.

Ta thề với mình dầu cho trời long đất lở,
Đôi ta không bao giờ chịu bẻ làm hai nửa,
Ta thề với mình dù quân địch gian ngoan
Có hung hăng trên một biển bạo tàn.

Dù chúng mọc nghìn đầu, chúng ta vạn tay chẳng mỏi!
Đạp cỏ dại dưới chân, quyết phát quang bờ cõi,
Đem lại mùa xuân trên mặt đất liền quê,
Xương dính xương, thịt dính thịt – ta thề!

26-4-1962

Tập Riêng Chung (1962)

Những Vân Xây Dựng

Ngói Mới (Xuân Diệu)

Khắp nơi, trên những đường tôi đi,
Tôi đã nghe xao xuyến, râm rì:
Ngói mới,
Trên những đường tôi dạo, tôi qua
Tôi đã nghe nhiều, những khúc ca:
Ngói mới.

Dù đi nhanh, dù đứng lại nhìn,
Trong lòng tôi sắc hầy còn in:
Ngói mới.
Trong buổi chiều hồng, trong mai xanh,

Mắt tôi giờ những trang tốt lành:
Ngói mới.

Giữa khu phố cũ, hoặc ven hồ
Trên những vườn hoang, trên ngoại ô:
Ngói mới.

Cất lên trên ruộng, chạy băng đồng,
Chen với lùm cây, soi xuống sông:
Ngói mới.

Ôi ngàn vạn ngói, nói xôn xao
Như đất ta vui bỗng vọt trào
Ngói mới! Ôi ngàn muôn sức lực
Trải ra thành rộng, dựng thành cao!

Quên sao được lúa thì con gái
Xanh thắm, dày, chen, gợn đến trời,
Bỗng nở như hoa vầng ngói đỏ
Lúa toan vượt ngói, ngói càng tươi.

Mái nhà máy mới, mái nhà thương,
Mái chợ xum xuê, lại mái trường;
Ngói mới trăm nơi cùng cửa sổ
Xây lên không khí những toà gương.

Tôi đi trên đất nước thân yêu,
Không biết bao nhiêu, chỉ biết nhiều:
Ngói mới.
Muốn trùm hạnh phúc dưới trời xanh,
Có lẽ tôi cũng hoá thành:
Ngói mới.

9-1959

Cao (Xuân Diệu)

Cao, lên cao xây dựng,
 Từng bước ta lên cao.
 Lên bằng thân mỗi viên gạch đỏ,
 Lên bằng vôi, bằng vữa trộn nhào;
 Lên bằng hồ có khi pha mật
 Cho cát, cho sỏi gắn vào nhau;
 Lên bằng xương sắt bê tông dựng,
 Cờ vẫy ta lên, trời đỏ lừng;
 Lên bằng tre giá bắc cheo leo,
 Lương chường không khí những cầu treo!

Cao, lên cao xây dựng,
 Từng bước ta lên cao.
 Đường lên tới mái đi tròn ốc,
 Không phải mái xưa ôm lấy đất,
 Nặng nề đời cũ mái than van,
 Mà mái ngày nay mây gió tràn!
 Xưởng mới cũng như người mới vậy
 Ngẩng đầu nhìn ngạo nghệ không gian.
 Đường lên mái mới em hăng gánh,
 Anh trở chiếc bay tay óng ánh.

Cao, lên cao xây dựng,
 Từng bước ta lên cao.
 Đảo tròn xây ống khói,
 Giá vút tựa tên lao.
 Ồ, trái tim ta văng!
 Nhìn xuống mắt không chao.
 Bốn mươi thước còn tiến,
 Gió bên tai rào rào.

Chọn từng viên gạch một
Đặt ngang tầm mọc sao.

Cao, lên cao xây dựng,
Từng bước ta lên cao.

Những người tuổi trẻ máu đang đỏ
Thích lên thật cao, nhìn thật tỏ!
Trước trèo đèo núi diệt xâm lăng,
Nay thấy không gian, say muốn băng!
Móng đào dưới đất đã kiên cố,
Gạch xây lên trời không sợ nhào.
Ta cao thật đấy – muôn tinh tú
Trong vòm bàn tay ta ước ao!

10-1959

Trước Cổng Nhà Máy Xay (Xuân Diệu)

Bốn tầng ánh sáng, bốn tầng gương;
Tiếng máy đều đều êm êm trường;
Cắt thẳng lên trời đường vách dựng,
Sao quanh nhà máy mọc như sương.

Thoải mái, gọn gàng, nhà máy sạch;
Thóc ra thành gạo chảy như nguồn.
Những quân cướp giết ta xua hết,
Gạo mới muôn nhà hạt trắng ngon.

Cổng đóng, tôi tựa cổng – đứng chơi,
Nhìn vào nhà máy với nhìn trời.
Thấy mình chắc dạ, nghe no đủ
Như cả Nhà Xay: gạo của tôi.

Nam Định 10-1959

Những Kỷ Niệm Lớn

Gánh (Xuân Diệu)

*Không phải chuyện đời xưa, mà chuyện đời nay,
 Có một người chắt vịn gánh trên vai,
 Vịn gánh đầy tràn, gánh to, gánh nhỏ,
 Gánh như núi, gánh đôn như thác đổ
 Trên đôi vai. Người ấy gánh, và đi!*

*Bao nhiêu mặt trận rồi? Bao nhiêu tiên tuyến?
 Ba mươi năm! hết chuyển rồi lại chuyển!
 Tưởng là đây, nơi nghỉ mệt, lấy hơi,
 Tưởng một phút này quạt mát, ngồi chơi,
 Nhưng mà không! mới lau mồ hôi trán
 Đã lại bước, đang dành trời ánh sáng!
 Vừa sinh ra trong nước mắt, mồ hôi,
 Nhỏ tre pheo đánh cho địch toi bời!
 Lớn lên trong tù, chân còng xích sắt,
 Mà tay trắng thành ngọn dao, đã chặt!
 Mới vươn vai, mừng đạp đất đội trời,
 Đã âm âm lửa khói lũ tanh hôi,
 Đã lại trường chinh dọc dài theo biển,
 Lấy dãy Trường Sơn làm đòn gánh,
 Lấy hai mươi triệu làm một người,
 Lấy bốn nghìn năm làm thế dựa,
 Như một người gánh nặng đường trơn
 Mười ngón chân xòe bám sâu xuống đất,
 Bậm môi bước, gánh nặng nề cũng nhấc!
 Trận này chưa phải trận cuối cùng:
 Đau khổ năm năm, mặt trận dành thống nhất,
 Thà nghiền thịt bầm xương*

Hơn là đứt gan đứt ruột!
 Con người mang muôn gánh ở trên vai
 Nhìn mặt trời mọc đỏ, bước khoan thai,
 Chân cứng đá mềm, – và đang còn mặt trận
 Dài đến vô cùng
 Tên gọi là: Xây dựng!

Trăm dâu đổ đầu tằm,
 Trăm trách nhiệm đổ vào người trách nhiệm.
 Bàn ghế ở đâu xộc xệch: người ấy phải lo.
 Đường sá ở đâu bụi bặm: người ấy phải lo.
 Trẻ con bụng còn dun lã: người ấy phải lo.
 Hàng xóm bức mình chửi đồng: người ấy phải lo.

Một lá rau, hạt muối: cũng cơ đồ;
 Một tấm áo cũng to như biển cả;
 Một người khóc, phải giải sầu, nâng đỡ;
 Trên núi còn run: lỗi đó tại mình!

Gánh mưa vừa cạn. Gánh hạn đã sang;
 Đê mới đắp. Bão rập rình muốn tới.
 Chống mù chữ. Chống chữ mù trở lại,
 Lo trồng cây. Vì lo thiếu cột nhà.

Chuyện tâm hồn, lo khúc hát, bài ca.
 Lo tiếng nói, đừng nói ra khúc chiết.
 Vũ trụ đó, mau phòng vào xa tít!
 Khôi óc luôn luôn khỏi những công trình.

Ôi người yêu, yêu hơn cả ái tình,
 Người rất mực xa xanh và đỏ thắm,
 Người gần gũi và bao la vạn dặm,
 Người một người và ức triệu con người,

Ba mươi năm, và sau, trước: muôn đời.
 Người gánh gánh của chúng tôi: là Đảng.
 Người gánh gánh với chúng ta: là Đảng.
 Người gánh ta, ta gánh Người: là Đảng.
 Người gánh đất, Người gánh trời: là Đảng.
 Ôi ngời ngời Đảng Cộng sản Đông Dương,
 Đảng Lao động Việt Nam, là một đóa;
 Kim tự tháp diệu kỳ trong vũ trụ,
 Hồ Chí Minh là đỉnh sáng: ngôi sao,
 Và thân mình dám ngạo cả trời cao
 Là vai gấn của biết bao đồng chí.
 Và nền tảng vững vàng hơn chiến lũy
 Là nhân dân, là dân tộc quật cường.

Không phải chuyện đời xưa, mà chuyện đời nay,
 Chuyện đời nay mới cao dày đến thế;
 Chuyện của Đảng, lớn lao và tập thể.
 Gánh lúc đầu còn đòn gánh thủ công,
 Gánh hôm nay đã rèn thép, đúc đồng,
 Gánh ngày mai có thể là đòn bẩy
 Sức nguyên tử trong tay quần chúng dậy,
 Gánh to, gánh nhỏ, nhiệm vụ thật đầy,
 Đảng cùng ta phá,
 Đảng cùng ta xây!

11-1959

Đấu Tranh (Xuân Diệu)

Diệu kỳ! chỉ hai tiếng mà thôi,
 Đảng đã về dựng lại đời tôi.

Đảng đã dạy cho tôi hai tiếng
Đấu tranh là lẽ sống trên đời.

Trong đời cũ trái tim ngoài ngực,
Tôi thoi thót đêm ngày đau nhức,
Cái gì nuôi, cái gì quật hố chôn,
Đảng dạy cho tôi phân biệt từ nguồn.

Đảng cho tôi xương sống của tâm hồn,
Một rế xâu các tế bào rời rã;
Một tiếng gọi của biển người sâu cả
Đã vào làm cốt lõi của tim tôi.

Từ đó, nhà tựa vào cột cái.
Khi gió bão tưởng vật mình, bẻ gãy,
Khi muôn sương dề trên một bậc đèn,
Tôi lại từ dưới vực đấu tranh lên;

Chỉ còn hai tiếng: đấu tranh! tranh đấu!
Tôi chiếm lại từng ống xương, mạch máu,
Giành với âm u từng mỗi tế bào,
Giật với ồm đau từng giọt máu đào.

Tôi biết tôi người lính trong hàng trận,
Không phải gậy toè đầu, mà mũi tên vót nhọn,
Không phải sỏi lẫn lóc, mà viên gạch xây nhà;
Trên vai có gánh, mới vững đường xa.

Đấu tranh là nhân trong lòng chiếc bánh,
Là lửa đốt lên, chim cất cánh.
Đảng đã cho tôi đứng thẳng làm người,
Đường Đảng tôi đi, rộng mãi chân trời.

Lý Tưởng (Xuân Diệu)

*Có một nguồn trong hơn thuỷ tinh
Soi mình lại thấy cả muôn mình.*

Nơi ấy, Đảng cùng ta đi tới.

*Có một trời ai cũng thấy xanh,
Bốn xuân no ấm mãi hoà bình.*

Nơi ấy, Đảng cùng ta đi tới.

*Một lâu đài cửa sổ mênh mông
Đẹp thêm hoài, xây chẳng lúc xong.
Một đường cái đạp qua bùn máu
Vẫn chiếu ra bảy sắc cầu vồng.*

*Một chất ngọc mà như xạ thơm
Rắn hơn thép, hiền như hạt cơm.
Một ngọn lửa muôn lòng đều thấp;
Một ráng hồng tươi cả chiều hôm.*

*Nơi ấy, Đảng cùng ta đi tới,
Dù đã sáng hay còn đêm tối,
Dù mình ta một nửa còn đau,
Dù thời gian nơi chậm, nơi mau.*

*Nơi ấy, Đảng cùng ta đi tới,
Cả trái đất là ngôi nhà mới
Cơm tràn trề, bánh chín phây phây,
Nồi Thạch Sanh ăn mãi còn đây.*

Tạc Theo Hình Ảnh Cụ Hồ (Xuân Diệu)

*Anh bộ đội đứng gác trong đêm khuya,
Lá vông đông rụng quanh anh tâm tã;
Gió bắc thổi từng hồi như cắt dạ,
Anh bộ đội đứng gác trong đêm khuya,
Cổng mệnh mang, đường vắng chẳng ai về...*

*Khuya rất khuya. Cả bốn bề lặng ngắt.
Không ai thức, ngoài anh chong đôi mắt.
Thành phố im như không một cửa nhà.
Chiếc mũ sao anh đội thắm sương sa.
Đêm ở quanh vai, rét dài theo gió.
Đầu vẫn thẳng, anh một mình đứng đó
Canh giữ, làm tròn nhiệm vụ vô danh.*

*Rét lay mình thức giấc giữa năm canh,
Tôi nhìn thấy đằng xa, anh bộ đội
Vẫn đứng tự bao giờ trong đêm vời vợi,
Mắt tỏ, tai nghe tiếng động bốn bề,
Như mình anh phụ trách cả đêm khuya,
Anh phụ trách cả núi sông, trời đất.*

*Tôi bỗng nghĩ: anh bộ đội lặng yên, trầm tĩnh
Đã tạc theo hình ảnh của Cụ Hồ,
Đã tạc theo hình ảnh Bác vô tư,
Hồ Chí Minh kiên trinh, người lĩnh cũ.*

*Tôi lại nghĩ: trong lòng ta Bác nở,
Chúng ta mang Hồ chủ tịch trong mình,
Bác đã cho ta khuôn mẫu bóng hình
Để tạc mãi suốt đời theo ảnh Bác.*

Đó là gương sáng trong vầng vặc.
 Đó là hình đẹp nhất của ta.
 Nguyên hi sinh phần đấu xông pha
 Tạc theo Hồ Chí Minh vĩ đại.

12-1959

Lệ (Xuân Diệu)

Tặng Cách mạng tháng Tám
 và Cách mạng tháng Mười

I

Từng tuôn giọt lệ mấy muôn năm
 Lấp cả con người bởi bụi lấm!
 Đứng nát là gan, rơi thắm đá,
 Vạch trời, từng đã xé hờn căm!

Nghẹn ngào lên cổ, mắt mờ hoa
 Tan vỡ trên môi một tiếng oà.
 Nếm mãi vị buồn ghê mẫn, chát,
 Người ôi! lạnh đói gỡ không ra.

Những đôi trai gái trước yêu đương
 Biết mấy chia duyên lại cách đường!
 Cha mẹ nói oan, quan nói hiếp,
 Mực mài nước mắt gửi người thương.

Thăm không tiếc nức nổi cô dâu,
 Nổi gái buồn mình, nổi vợ hầu.
 Áo chị nữ tì lau chằng ráo;
 Gôi người sương phụ thắm canh trâu.

Có khi lai láng huyết ra tòng
Nước mắt nhà tan hận chẳng cùng!
Có lúc trải nhiều oan nghiệt quá,
Mắt khô, lệ gạn chảy vào trong...

Trăm ngàn kiếp lệ cuốn theo sông,
Biển chứa long lanh sóng vạn trùng!
Trái đất – ba phần tư nước mắt
Đi như giọt lệ giữa không trung.

II

Trong khoảng đời đau khổ ấy, tôi sinh.
Tôi lớn lên, cay đắng những tâm tình.
Dân nô lệ ở trong vòng lưới sắt,
Mỗi cử động, tôi thấy đều vướng mắc;
Đi trong đời như một kẻ lột da,
Rách đau thương ở giữa bọn gian tà.
Nhìn dân chúng khổ vì đâu, chẳng biết!
Vũ trụ tưởng tàn, thế gian tưởng hết,
Không đấu tranh mà chỉ có thương tâm,
Tôi thảm một mình, quẩn thẩn quanh năm.

Thuở đau ấy, sao dễ dàng tê tái!
Một bóng trăng đi, một làn gió tới,
Rụng lá trên cây, nhạt nắng trong chiều,
Khóc còi tàu đem khuất mất người yêu,
Khóc với nhạc sầu biệt người chín suối,
Tìm can đảm trong vô cùng yếu đuối,

Vẫy mùi soa đưa tiễn cả thời gian,
Gắt ương hoa trên những đống tro tàn!
Sa mạc đời tẻ tê dòng suối khóc,

*Kho của cải chỉ còn hàng lệ ngọc!
 Khóc là ngôn ngữ để tỏ yêu đương,
 Khóc thấy êm đêm, lệ có mùi hương!
 Khóc mà khóc, chẳng vì sao nữa cả...
 Như đoàn kết những nỗi buồn thiên hạ,
 Như góp thu giọt lệ của muôn đời!*

*

*– Máu của linh hồn là nước mắt
 Còn rơi biết đến lúc nào thôi?*

III

*Đến bây giờ Cách mạng tuổi mười hai,
 Đã bốn mươi năm Cách mạng tháng Mười,
 Vui Khởi nghĩa, gian khổ cùng Kháng chiến,
 Chia với nhân dân cay đắng ngọt bùi,
 Như gỗ thuyền ăn chịu cùng muôn biển,
 Cách mạng dần dần thay đổi hồn tôi.*

*Tôi hãy còn những khi rơi lệ cũ,
 Nhưng cũng lạ! giữa mưa ngàn thác lũ,
 Bốn bề cây, sao chẳng thấy bơ vơ?
 Chân rớm máu, mồ hôi nhiều có đổ,
 Sao mắt tôi không thấy lệ hoen mờ.*

*Tôi đã trải những đau lòng tội độ,
 Căm uất đốt đôi thái dương muốn nổ,
 Giặc giết bạn tôi, giặc bắn rụi nhà,
 Nhìn thóc cháy khi đồng bào đói khổ,
 Lệ tôi dần; rồi đứng lại, không sa.*

Tôi ít khóc, hay khóc thì cũng ngần.
 Mạch sâu thắm như dềng dềng cạn cạn,
 Mây buồn thương như lảng lảng xa xa,
 Mất trong tỏ... – nhưng lạ lòng vô hạn!
 Bỗng một nguồn lệ mới lại tuôn ra.

Một nguồn lệ từ bao la vĩ đại,
 Từ nghĩa lớn của nhân quần, sông núi,
 Từ tương lai, từ phôi phôi trên cao,
 Áo ạt tới như mùa xuân đổ xuôi,
 Sương sớm mai trên mặt thắm hoa đào.

Nói sao đây với ơn nghĩa đồng bào;
 Những lớp mở trong những làng, những bản,
 Một bó chè tươi, một rổ khoai lang,
 Các mẹ đến thăm với cả lòng vàng,
 Trời nắng nỏ, đi mười lăm cây số,
 Mặt nhăn nhú như gốc già cổ thụ,
 Cười thương yêu như mầm biếc. Tôi vui
 Hai tay nhận quà, bỗng ở trong tôi
 Lệ ùn đến – may nửa chừng ngừng lại,
 Cay sống mũi như là ăn rau cải!

Ấm thay tình đồng chí giữa đêm đông;
 Hộp chi bộ rồi, đèn đọc vẫn chong,
 Chúng ta kể những mẩu đời trước cũ;
 Bao nhiêu kiếp đâu thai qua cửa khổ,
 Đến bây giờ rộng mở cả mai sau;
 Những đảo cô đơn, Đảng nổi nhịp cầu;
 Yêu nhau quá, ta để trần tâm tưởng,
 Lòng càng khóc, càng nhẹ nhàng sung sướng!

Khi một đoàn khăn đỏ thiếu niên qua,
 Khi quê vui như đón ruộng về nhà:
 Hoặc đỉnh đèo cao, nhìn trùm Tổ quốc,
 Có gì thương, gì mến ở xa xa...
 Khi ta muốn ào ra

Với non sông hay quần chúng chan hoà:
 Những lúc đó, lòng đây vui khê thắt...
 Tôi đã biết rồi. Sắp dần nước mắt.

Ở sân bay
 Bộ đội ta chào đông chí Chu Ân Lai.
 Tôi thấy các anh ăn mặc sáng ngời,
 Mắt thẳng trước, họ bước đều như thép,
 Bỗng chạm vào tôi – một cái gì cao đẹp,
 Bất thần đâu nước mắt ứa tự nhiên,
 Tôi phải quay đi, sợ các bạn nhìn.

*

– Ôi thật dạt dào, đắm say, kỳ ảo
 Những giọt lệ loài người vừa sáng tạo!

IV

Hãy cảm ơn Đảng Cộng sản, lòng ta ơi!
 Hãy cảm ơn những người dựng con người;
 Hãy cảm ơn Hồ Chí Minh đông chí
 Đã rèn luyện một nửa già thế kỷ,
 Xây dựng từng chi bộ, dành từng tấc non sông!
 Tôi cũng cảm ơn anh bộ đội anh hùng,
 Ôn anh thợ, ơn anh cày lao碌;
 Cảm ơn cả những vòng khoai, luống đất
 Nuôi tôi no để biết khóc vì thương,

*Khóc vì vui, và cả khóc vì buồn.
Ta chủ động hồn ta sinh nước mắt,
Đó là suối tưới cho hồn dịu mát;
Xưa lệ sa, ta oán hận đất trời,
Nay lệ hoà, ta lại thấy đời tươi!*

*

* *

*– Giọt nước mắt ta
Chan chứa tình người.*

1957

Mười Lăm Năm (Xuân Diệu)

*Em lấy anh từ ngày hăm nhăm tuổi,
Đến bây giờ em đã bốn mươi,
Anh trả cho em trời đất để làm người.
Anh trả cho em Tổ quốc và sông núi.*

*Anh mở rộng đời, vô cùng biên giới.
Tám năm, em uống nước trên ngàn,
Hiếu lòng khe suối;
Lại sống vùng đồi, đi khắp những đồi son;
Lại xuống đồng bằng học cái sáng, cái khôn;
Vinh hiển, anh đưa em trở về Hà Nội!
Mười lăm năm anh cho em gần gũi
Người, những con người,
Tay, những bàn tay
Vĩ đại, bình thường, tinh khéo, thơ ngây.
Em biết cân mồ hôi và giọt máu,
Em mới biết cầm bút như ngọn dáo!*

Mười lăm năm ăn hạt gạo của anh,
 Uống ngụm nước,
 Ôn ngọn rau,
 Thăm nghia nặng tình!
 Hạt gạo của những người thất bụng,
 Quả trứng của những người mặt hầy còn xanh.
 Đĩa đèn dầu dọc, anh thấp soi trang;
 Trang sách giấy thô, đọc vào: sán lạn!
 Tắm áo đắp ôm, tắm chăn bầu bạn;
 Em ngã anh nâng, đau ốm có anh.

*

Đến bây giờ buồm ta gió lộng trời xanh,
 Sóng nổi dâng, thuyền ta đây mai một.
 Điện chảy tràn trề, áo cơm tươi tốt,
 Đêm kia ta lẫn, ruộng đất không bờ.
 Chân giày nhớ lúc chân thô
 Cười thom lệ đắng, bao giờ em quên!
 Ở với anh hai thứ tóc đã chen,
 Anh đã vào trong em như ánh sáng.
 Anh đã hoá như đêm ngày, mưa nắng,
 Như khí trời em thở, nước lớn em bơi.
 Em mặc anh như tắm áo rạng ngời,
 Kiêu hãnh chói con người em sáng rực!
 Mười lăm năm là sách vàng em đọc,
 Mười lăm năm là tràng ngọc em đeo.
 Trong tâm hồn em, anh mãi mãi buông neo;
 Nghe tiếng nói anh, thấy lòng vui reo bát ngát;
 Để với anh những đứa con tinh thần, biết ca biết hát.

*

Mười lăm năm qua,
Chín ba mươi năm nữa,
Muôn đời, muôn thuở,
Có bao giờ em sống xa anh!

7-7-1960

Những Bài Thơ Thời Sự

Bia Việt Nam (Xuân Diệu)

Một cốc vàng như đồng lúa chín
Bọt trắng phau như trên đầu sóng biển.
Một cốc vàng ánh sáng xuyên qua
Cốc tươi cười, ta ca hát chúng ta!

Ta không phải những người tuý lúy,
Không mượn có để say tràn bí tử!
Không, chúng ta dịu dịu say thôi
Những cốc bạn bè, những cốc hoà vui.

Tôi muốn rót cốc bia đầu thú nhất
Nâng lên cao, như đoá hoa thành tích!
Cách mạng mình còn chống hạn, trừ sâu,
Chống phong ba, còn trị lụt, bắt cầu,

Còn lắm việc; nhưng tơ vàng đã dệt,
Chăn áo bông nhồi, chén trà hương biếc!
Cách mạng còn gian khổ, đã cười hoa!
Một chút gì cũng quý, của cách mạng cho ta.

Bia trên đời phải đâu là chuyện mới,
Bọn chúng nó đã nốc đây như suôi.

Mới, là bàn tay giải phóng dựng lên,
 Là lòng ta màu hoa lý thanh thiên.

Tôi chọn vần thơ mừng hàng mậu dịch,
 Cửa mở quốc doanh, người chen mến thích!
 Cách mạng thường có vậy; trước: chê bai,
 Nhưng thức lâu mới biết đêm dài...

Một cốc vàng như đồng lúa chín
 Bọt trắng phau như trên đầu sóng biển.
 Một cốc vàng ánh sáng xuyên qua
 Cốc tươi cười, ta ca hát chúng ta!

8-1958

Nỗi Mừng Nghe Tin Lúa (Xuân Diệu)

Các báo **tháng Chín** 1958 đăng tin những
 ruộng thí nghiệm ở Trung Hoa đã đạt những
 năng suất lúa cao chưa hề có từ xưa đến nay.

... Lúa, ôi lúa! người toả mừng tha thiết,
 Người lùa vào tâm trí của ta; người
 Chứng tỏ đời mới chỉ bắt đầu thôi:
 Đến cây lúa cũng chưa dùng hết sức!
 Thôi, từ giã những buồn rầu quanh quất,
 Vứt bỏ quan, xây dựng lấy thần kỳ!
 Tư tưởng người cũng như khóm lúa kia,
 Xưa chỉ mới như than đùn, củi đốt,
 Từ nay sẽ phát ra nguyên tử lực;
 Đời sẽ bay, theo tư tưởng cao xa!

Người nói tin mừng, ôi cây lúa Trung Hoa!

7-9-1958

Đẻ Một Hành Tinh (Xuân Diệu)

Người vừa mới đẻ một hành tinh!
 Một ngôi sao – mới sinh vào vũ trụ!
 Đường tinh tú
 mở, hôm nay rộng mở
 Chính là ra từ trí tuệ Lênin.
 Chính là Ngôi sao Đỏ điện Krem-lin
 Bốn một năm toả hồng trên thế giới
 Nay tên lửa đưa lên trời vọi vọi:
 Một hành tinh mang quốc hiệu Liên Xô
 Reo, vui, bay, cả trời đất hoan hô
 Người đã đẻ một đứa con vĩnh viễn!
 Xiềng của đất buộc muôn đời chẳng chuyển,
 Một chiếc lông bay – cũng phải rơi về.
 Nay nhớ neo rồi! Rời trái đất ta đi!
 Giữa vũ trụ
 cắm cờ đầu cộng sản!

*

Chào Chị Trăng! Lần này tôi chưa ghé.
 Đường đi lên, nhiệm vụ hãy còn cao.
 Hẹn với Mặt trời,
 những là này ước mai ao,
 Đến trước thái dương, tôi sẽ quay chào,
 Và cũng có bốn mùa
 trên mình tôi sẽ chuyển!
 Ôi Trái đất! mẹ muôn lần yêu mến,
 Nghìn đời sau, nhưng bóng vẫn dần lui,

*Xuân thế gian, Người đã sẻ cho trời!
 Và, xao xuyến, các Vì sao bạn lúa!
 Giữa các anh đang sôi sùng sục lửa,
 Tôi, hành tinh, nhưng là mắt trông tìm,
 Một bàn tay, một trái tim,
 Một chiếc thuyền, một con chim,
 Tôi xúc cảm như mộng Người ấp ủ!*

*

* *

*Đây là hạt đậu tiên
 Ta gieo vào vũ trụ;
 Như nguyên tử lần đầu khi tách nổ,
 Một mầm đầu đến nở giữa đông sao,
 Sẽ kéo theo muôn Bắc đẩu, Nam tào,
 Sẽ chuyển rúng cả bầu cao, khoảng biếc...
 Và trước nhất: một Hành tinh Xô viết!*

7-1-1959

Đã Tới Mặt Trăng (Xuân Diệu)

*Trăng vào rằm tháng tám Trung thu
 Trong ngần, toả ánh sáng xanh mát rượi.
 Đêm nay, ta cũng ngửa đầu nhìn trăng không mới,
 Nhưng mắt ta nhìn đã khác, trăng ơi!*

*Ta nhìn trăng như một quả dưa trời
 Ta đã bấm dấu móng tay lên đó.
 Người đã phóng bàn tay vào vũ trụ
 Bắt được trăng rồi. – Trăng hơi, bắt tay!*

Trăng cợt người đã nghìn vạn năm nay,
Trăng mỉm cười, trêu người, thách thức;
Trăng ở mặt người, trăng đôi trên ngực,
Trăng đã làm thao thức biết bao xuân.

Người muốn lên trăng, trăng chẳng xuống trần.
Gương nhật nguyệt không dọi tình u ẩn;
Chú cuội cây đa, ả Hằng cung Quảng.
Mãi mãi là mộng ước đó mà thôi!

Đêm nay trăng ở trên trời,
Trăng không ở trên trời của Trời khắc nghiệt;
Vũ trụ hết khí lạnh lòng thê thiết,
Vũ trụ ta, cớ xô viết làm thân.

Tôi người thi sĩ đã bao năm
Mơ cái bóng trăng mờ ảo huyền,
Xa xôi mộng nguyệt vẫn mơ hồn;
Nay thấy mặt trăng thành một bến.

Trăng có tay người lên tới nơi,
Chuyển từ trăng lạnh hoá trăng tươi.
Tàu ta mai một lên đây đỗ,
Dìu dắt cung trăng đặt bước người.

Từ hôm nay, trăng dọi lòng sông,
Trăng soi mặt hồ, hay chiếu vào mắt biếc,
Mỗi bóng trăng trên núi, biển, rừng, đồng
Đều dọi xuống ánh búa liềm xô viết.

15-9-1959

Lưng Trăng (Xuân Diệu)

Cô Hằng ơi, bao năm
Thấy mặt không thấy lưng!
Cô quay mình một phía,
E then đến vô cùng.

Mặt đẹp cô ngọc ngà,
Ngắm trông là yêu mến.
Triệu dăm biết sao mà
Thấy nhau cho trọn vẹn!

Nhưng, trí người vươn mãi,
Vượt gió, đuổi sao băng;
Hôm qua vừa phóng mắt,
Quành tay sau mặt trăng.

Lưng trăng khuất muôn đời
Ánh gửi về trái đất;
Núi, biển được con người
Đặt tên lần thứ nhất.

Gần lắm, cô Hằng ơi!
Chắc cô hết then rồi.
Chấp tròn đôi phía nguyệt,
Thêm thân trăng với người.

31-10-1959

Rừng Thu Xibêri (Xuân Diệu)

Thông xanh đứng hiên ngang;
Những cây lá vàng, vàng xao xác;
Những cây trụi lá mình cây bạc;

*Những cây đã cháy lạnh đầu mùa;
Và tất cả đi hàng hàng, lớp lớp.*

*Đường sắt qua Xibêri
Chân trời không có núi,
Chỉ một rừng thu dài đẹp mênh mang.
Trên không dù tắt nắng,
Lá vẫn giữ ánh vàng;
Rừng phong thu đã nhuộm màu quan san.*

*Những làng nhà gỗ thưa và ấm,
Gỗ cũ in màu tình cảm tháng ngày.
Những khung cửa kính sơn màu trắng,
Rèm thêu bông phía trong lay;
Giây mắc radiô, cột đèn điện gỗ,
Đã lâu hạnh phúc đến nơi này.*

*Con tàu phía trước có ngôi sao
Rẽ đôi không khí và tung gió,
Đi vững chãi, tự hào
Giữa đông, rừng, điện, gỗ,
Con tàu phía trước có ngôi sao.*

10-1955

Trên đường sắt qua Xibêri

Chào Hạ Long (Xuân Diệu)

*Ta chào người, Hạ Long nghìn vạn đảo
Vạn hòn gieo trên sóng biếc trập trùng;
Bia biển trời với đá xinh kỳ ảo
Dựng muôn đời ca vẻ đẹp non sông!*

Ta vào vịnh Hạ Long, hồn diễm lệ
 Trải tung ra, quăng lưới bắt muôn trùng.
 Đảo gọi đảo, bể lượn rồng giữa bể,
 Ta ngả chào vùng non nước Hạ Long!

Đây bản thảo tạo vật còn nặn dở.
 Núi, đảo, mây, – đá cùng sóng ngồn ngàng.
 Đá thuở trước không lồ chơi ném thử,
 Cây trên mình còn hương vị hồng hoang.

Tàu ta làm chiếc thoi con dẹt biển,
 Hồn ta làm con én liệng trong không;
 Một trang nước trải như vào vĩnh viễn;
 Một trang trời chim, với gió song song.

Ôi bao nhiêu, bao nhiêu hào khí đẹp,
 Áo Hạ Long Tổ quốc mặc oai hùng!
 Mắt ngắm mãi. Lòng hãy còn kinh ngạc.
 Tàu ta qua rồi, đẹp vẫn mênh mông.

6-1959

Biển Lúa (Xuân Diệu)

Tôi đã rơi vào biển lúa,
 Tôi bơi, bơi, khoái trá lạ thường.
 Áo quần tôi ướt mát giọt sương.
 Mùi thơm đây hương lúa, nếp hương.

Theo đợt gió, lựa chiều sóng lúa,
 Tôi bơi trên ngút ngàn gợn lựa,
 Lúa sắp chín rồi, tôi nghe reo
 Những hạt nhiều bằng mấy lúc gieo.

Những hạt căng bằng mồ hôi rỏ hạt,
Những hạt mảy bằng muôn gàu nước tát.
Những hạt vàng, hạt ngọc xô nhau,
Vẫn dính nhanh mà vẫn chạy mau.

Từ Bắc Ninh về huyện Thuận Thành,
Theo vòng xe đạp, trái mông mênh,
Mắt tôi ôm hết bao nhiêu lúa,
Xanh chuyển sang vàng, vàng ấp xanh.

Cảm ơn người không nghỉ bàn tay,
Cảm ơn kẻ cày sâu cấy dày,
Cảm ơn đất nước luôn sinh đẻ
Cho tôi bơi biển lúa một ngày!

Bắc Ninh 11-1959

Rét (Xuân Diệu)

Rét phóng trời đông ra rất xa.
Mây như pha sữa cả trời nhoà,
Lọc đều ánh sáng lên phơi phới;
Cả một ngày như mới sớm ra.

Chân trời thu lại mà thêm rộng.
Gió lạnh qua cây đung cánh dài.
Chim cũng sải đi kêu chiếp chiếp,
Mùa đông có một cái gì tươi!

Lúa mùa gặt được khô chân ruộng.
Rơm ở trong làng chắt đống cao.
Hồi người sắp thuế đang chăm chút,
Kho huyện Từ Sơn dựng cổng chào.

Từ Sơn (Bắc Ninh) 11-1959

Thăm Hoà Bình (Xuân Diệu)

*Mắt của ta đây những núi non;
Lòng so dây với suối kia đờn.
Lên rừng thăm lại, nghe chim hót,
Trời với hồn ta, ai biếc hơn?*

*Trên những ngọn cao thường khi nhẹ,
Chưa trèo, mới nghĩ đã nghe trong.
Hoà Bình! cảnh đẹp và tên đẹp,
Đã sáu năm rồi ta nhớ mong.*

*Hỡi chị Mường ơi khăn trắng tinh,
Hỡi anh bộ đội bước đi nhanh,
Hỡi nhà sàn ấy ai đang lợp,
Hỡi ruộng cày bên nương sắn xanh;*

*Hỡi những bông lau tím bạc hoa!
Hỡi xe đang chạy với bu gà!
– Mến yêu, tôi muốn vang lên gọi
Tất cả rừng sâu! cả núi xa!*

Hoà Bình, 11-1959

Về Tuyên (Xuân Diệu)

*Đêm nay nằm với Tuyên Quang,
Nằm với sông Lô chảy ở đâu giềng,
Nằm với dưới kia Cây đa Nước chảy,
Phía trên là Cây số bảy Hà Giang.*

Đêm nay ta về nằm với những năm
Kháng chiến gian lao gió núi mưa dầm,
Lá mưa rì rầm trời như ngâm nước,
Cơ quan trong rừng đêm buốt xuyên chần.

Đêm nay ta về nằm lại với ta,
Ấp tai xuống giường, yêu mến bao la,
Thấm thía lại những ngọt bùi kháng chiến,
Từ phố Tam Cờ qua xóm Ý La.

Một khúc sông Lô, đôi bờ xanh mượt,
Ngô kê lay cò, mía ken lá sắc,
Đường sâu quanh quất, nhà nhỏ xóm thưa,
Đi về này những lối này năm xưa.

Đất nước ơi, ta quyện với mình chặt lắm
Nên đi rồi, lòng không thể gỡ ra.
Tuyên quang, Tuyên Quang, đâu là mình, đất thắm,
Và phần nào là hồn thắm của ta?

Tuyên Quang 1-1960

Xuân (Xuân Diệu)

Lá bàng non ngon lành như ăn được.
Trời tạnh mà lá mới ướt như mưa.
Nhựa bàng đỏ còn thắm đâu lá biếc;
Gió rào rào tốc áo lá còn thưa.

Một dây cây bàng tuổi còn trẻ lắm
Biết gió đùa nên cây lại đùa hơn.
Những chồi nhọn vui tươi châm khoảng thắm,
Cành lao xao chuyển ánh lá xanh rờn.

Tôi đi giữa buổi đầu ngày, đi giữa
 Buổi đầu xuân – đi giữa buổi đầu tiên
 Như sáng nay cuộc đời vừa mới mở.
 Và ban đầu cây với gió cười duyên.

3-1955

Hoa (Xuân Diệu)

Này là bông cúc với bông mai,
 Với lại bông lan lá nhọn dài,
 Với lại bông hồng da mơn mớn,
 Này thêm bông lý với bông lái.
 Thêm đoá tường vi chấm lệ trinh.
 Nhành thì gai sắc, lá thì xinh.
 Thơm sao thanh thoát hoa sen trắng!
 Hoa cải hoa dưa vàng thái bình.
 Máu đất đưa lên thấp mặt trời
 Nở thành xinh đẹp, dọi thành tươi;
 Tia như ráng lặn; xanh như biển
 Xuân đậm; hồng như một nụ cười.
 Người từ muôn thuở biết yêu hoa,
 Yêu chất thơm tho, vẻ ngọc ngà.
 Nhưng được yêu hoa nào mấy kẻ,
 Phần đông đói lạnh quất bằm da!
 Đến nay xã hội sắp đông qua,
 Nhân loại đi lên cõi sáng loà,
 Hẹn, với tự do, cơm bánh đủ,
 Hoa hồng cho tất cả người ta.

1941-1959

Trồng Cây (Xuân Diệu)

*Yêu em, anh muốn vun trồng
Trái đơm muôn vị, hoa lồng ngàn hương.*

*Đẹp vì sông núi, đẹp trời mây,
Tổ quốc ta còn đẹp ở cây.
Ôi Mẹ áo xanh êm ái phủ
Từ vườn Nam bộ đến rừng Tây.*

*Gió mãi vào ngâm giữa lá thông;
Vịt đùa bên rạch, bóng dừa trong;
Vi vu sóng biển phi lao hoạ;
Một bóng cây đa mát cả đông...*

*Rặng liễu xanh như những nét mây;
Muồm bên chùa cổ nở hoa say;
Làng tre tươi tốt tre xa thẳm
Như ở chân trời một vệt mây.*

*Cây giữa bình minh bạc loáng sương,
Cây khi trái chín tựa treo vàng.
Cây cao chim gửi ru giùm tổ;
Cây khuất cho anh chuyện với nàng.*

*Trồng một cây xanh! Trồng vạn cây!
– Hút sâu nhựa đất toả lên ngày,
Hút nghìn nắng gió trên tơ lá,
Dựng một lâu cây... hương thoảng bay...*

3-1960

Phượng 10 Năm (Xuân Diệu)

*Phượng trong sáng nảy hồng trên một cội
 Như muôn đàn cùng gảy dưới mây cao.
 Ánh sáng trùm trong không gian vời vọi,
 Tấc lòng hè kiều diễm hoá ly tao.*

*Biển bướm đỏ rào rào trong gió mát;
 Lá non xanh như suối chảy trên trời.
 Phượng, phượng hỡi! cớ sao mà man mác,
 Mỗi mùa hè run rẩy với triều môi.*

*Xanh đã ngủ ở dưới trời yên tĩnh;
 Đỏ còn ngân trong tiếng nói dịu dàng:
 Ta mơ màng thấy gió đang sóng sánh,
 Trống sân trường vắng vắng đánh – mười năm.*

*Mười năm phượng, phượng huy hoàng vẫn phượng,
 Áo trắng trong ngày tháng phất phơ soi.
 Ta cùng mình như cành cây riết quăn,
 Vương lòng nhau ràng rịt biết bao đời.*

*Phượng mười năm... hiu hắt gió mười năm...
 Yêu mười năm... nhớ muôn thuở... mười năm...*

Bắc Cạn 1947

Hỏi (Xuân Diệu)

*Một năm thêm mấy tháng rồi,
 Thu đi, đông lại, bồi hồi sắp xuân.
 Gặp em, em gặp mấy lần,
 Tưởng quen mà lạ, tưởng gần mà xa.*

Ai làm cách trở đôi ta,
 Vì anh vụng ngược, hay là vì em?
 Trăng còn đợi gió chưa lên,
 Hay là trăng đã tròn trên mái rồi?

Hằng ngày em nói bao lời
 Với cha, với mẹ, với người chung quanh,
 Với đường phố, với cây xanh;
 Sao em chưa nói với anh một lời?

Tương tư ăn phải miếng mồi,
 Đứng đi trên lửa, nằm ngồi trong sương.
 Phải duyên, phải lứa thì thương,
 Để chi đêm thắm ngày trường, hỡi em!

7-1957

Em Đến Chơi (Xuân Diệu)

Hôm nay em đến chơi,
 Lại đem cả đất trời,
 Hoa lá lại ùa đến
 Theo bước em, vào đời.

Bướm, chim cất cánh bay.
 Đá, vàng lên tiếng hát.
 Hương nào bằng tóc mát,
 Ngọc nào bằng tay em.

Nhưng hạnh phúc hôm nay
 Sao lại như không nở,
 Len xói giữa đôi ta
 Có một dòng nước vỡ.

Sườn đê chưa gấn lại,
Máu vẫn chảy từ hông!
Ta nhìn nhau, khắc khoải
Như một vết thương lòng.

Chẳng sung sướng thì thôi,
Không thể nào ngo được!
Không nở thắm hoa cười,
Không nở yên nước bước.

Anh nhớ trong đời cũ
Xác đói chết nhục nhần,
Những người còn cơm gạo
Đóng cửa lại mà ăn!

Anh túi cực nghen ngào,
Nuốt sao trôi cửa cô!
Như máu thịt đông bào
Đã vương vào cơm bữa.

Ngô đông một lá rụng
Cả thiên hạ hay thu...
Một con sông tràn thùng,
Toàn đất nước âu lo.

Hôm nay em đến chơi,
Ta đón nhau từ cửa,
Miệng chưa nói ra lời,
Đã hiểu nhau một nửa.

*

Em ơi! đó là vui sướng của lòng đôi ta,
Gấn muôn giây với tất cả sơn hà;

*Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ,
Em ơi! ân tình không thể tách xa.*

30-7-1957

Sớm Nay (Xuân Diệu)

*Sớm nay thức dậy như thường lệ,
Sao tiếng chim kêu
bỗng khác thường;*

*Lá cũ lại nhìn ra mới mới,
Trời êm, không đợi có pha sương.
Bàn ghế thở vui, giường cũng rạng,
Phòng vẫn như toả một mùi hương.
Nghe tiếng chim kêu bỗng khác thường,
Tình yêu! ta biết rằng – Ngươi đến.*

1958

Dạ Hương (Xuân Diệu)

*Tôi cầm mùi dạ lan hương
Trong tay, đi đến người thương cách trùng.
Dạ lan thơm nức lạ lùng,
Tưởng như đi mãi chưa cùng mùi hương.*

11-1958

Con Sáo Sang Sông (Xuân Diệu)

Nghe tiếng cười trong gió mai xao xuyến,
 Ta biết Tình sắp sửa đến, Tình ơi!
 Như xa... gần... như tới lại như lui,
 Đáng yêu lắm – vẫn thói người đùa nghịch!
 Đã khá lâu người bỏ ra đi biệt;
 Nay người về, ta biết, muốn làm lơ;
 Mới nhận ra người, tin hãy còn ngờ,
 Ta muốn dập mầm non tia lửa thắm
 Dưới tro của thường ngày –
 kéo sinh nhiều chuyện lắm!

Nhưng người là con sáo ở bên sông,
 Con sáo bay xa, con sáo số lông;
 Áo dù rách, vẫn còn ngồi cúc áo;
 Đáy chĩnh vét rồi, hãy còn hạt gạo;
 Cuống rạ vàng, ánh lên giữa đồng rơm;
 Hoa thành tro, vẫn giữ chặt mùi thơm!
 Tình! người khoẻ và dai như cỏ gấu,
 Tưởng đầy sạch rồi, nhưng mà ẩn náu
 Từ trong ruột đất, đợi chút mưa xuân,
 Lại đâm chồi tung toé một màu xanh!
 Lòng ta hãy ôm trong như giếng tạnh
 Nước vẫn sâu khơi, mà bờ vắng lạnh;
 Tình! chính người đến soi mặt, êm sao!
 Người thả gàu múc nước, rúng trắng sao.

Nghe tiếng cười trong gió mai xao xuyến,
 Thuyền ơi thuyền; bến ta mời cặp bến!
 Tình, người thêu muôn thuở! Gấm yêu đương
 Dẫu có thêu bằng chỉ nhớ với tơ thương,

Dẫu khi dệt, gai có nhăm với chỉ,
 Dù kim nhọn hãy còn quên trong ấy,
 Dù ngời lên, đau khổ khứa vào da,
 – Đòi thêm hồng, đượm chút máu lòng ta!

1958

Hai Bức Thư (Xuân Diệu)

Thư yêu như một mảnh người gửi đến.
 Hai bức thư như hai bàn tay nắm trong tay.
 Tay của mình ấp bên ngực ta đây,
 Thư của mình
 ta hít thở mùi hương ngây ngất.

Hai bức thư đến từ gió may hiu hắt,
 Đến tự sương xa, từ xứ thần tiên;
 Giấy giấy ơi, sao mà náy diệu huyền,
 Tất cả chữ tạo nên trời mới lạ!

Trên đường đời chúng ta
 Một đoá hoa đã nở,
 Tự ta trồng, và ta hái tặng nhau.

Nở hôm nay, nhưng ươm đã bao lâu,
 Hái, mà vẫn ở trên nhành, không dứt.

Hoa ấy màu tươi hương ngát quá,
 Vì sao tê tái cả hồn ta.
 Giữa đông hàn, thư nhóm lửa say sưa,
 Mỗi câu viết khiến cho lòng xao xuyến,
 Một tên ký có sức gì hiển hiện,

Mỗi bức thư là một bức gương
Để ta cầm soi mặt, thấy người thương!

1958

Nhớ Em (Xuân Diệu)

Nhớ em như một vết thương
Trong lòng; như vỡ mảnh gương trong lòng.
Như cầm cốc thủy tinh trong
Trong tay bóp nát, máu dòng dòng sa.

Em là vui sướng của ta;
Mến yêu vô tận, em là nỗi đau,
Sống trên quả đất tìm nhau,
Nhớ em như nước xoáy sâu đập bờ.

Hỡi người yêu mến muôn xưa,
Yêu muôn sau, với bây giờ đang yêu,
Nhưng ai lướt sóng cuối triều,
Biển ân tình – có trái nhiều xót xa?

1959

Ngọc Tặng (Xuân Diệu)

Ngọc tuyệt vời anh trao cho em,
Muời năm em có giờ ra xem?
Sắc trời hôm ấy, hoa hôm ấy,
Rừng mới tan sương, trúc rủ rèm.

Bên Quán Ông Già, ngọc gửi em
 Mười năm em có giờ ra xem?
 Áo em xanh biếc, mây xanh biếc,
 Tay đã chia rồi lại níu thêm.

Trong tim, trong mắt ngọc vô hình,
 Hơn cả lưu li ngọc hữu hình.
 Một ánh ngân dài hơn tiếng nói,
 Muôn vàn im lặng ngọc làm thình.

Từ em biên giới bật mười năm,
 Ngọc ấy thường anh vẫn dò thăm.
 Đông lạnh ấp iu nhờ ngọc ấm,
 Đêm đen, ngọc lại sáng như rằm.

Mười năm in mãi áo xanh em,
 Nay gặp nhau trên mấy bậc thêm,
 Ngọc Quán Ông Già, bên trúc rủ,
 Mười năm em có giờ ra xem?

1960

Gieo Mùa (Xuân Diệu)

Mấy mươi lần mấy trăm năm đằng đẳng,
 Nhân loại đâu trần đi trong lửa nắng,
 Nhân loại hoang vu như một cánh rừng
 Bọn làm cây vào bổ chặt ngang lưng,
 Nhựa sống, máu, rỏ xuống từng suối chảy...

Chủ nô, chúa đất,
 Chủ xưởng: tay rìu,

Trợn tròn con mắt,
Hung hăng cú diều.

Xẻo mình dân chúng
Lấy thịt chiến tranh.
Xô bờ, chiếm cõi,
Xây lăng, đắp thành.

Tuỷ xương nhầy ngập trên xích xe tăng,
Sỏi lẫn đường lấy ở những hàm răng...

Gối bị lưng đè,
Đói che trời đất!
Lều rét le te,
Bệnh về tràn ngập!

Lệ lẫn trên má
Rơi xuống đất tròn.
Chiều chiều mắt đỏ
Như là sương tuôn.

*

Nhưng luôn luôn nhân loại vẫn gieo mùa,
Cấy máu xuống, đợi chờ khi nở nhụy.

Hữu tình tay cấy
Hạt giống ngày mai.
Mồ hôi hiu hắt
Bay trong gió trời.

Roi quật rút lưng –
Không, tao vẫn cấy
Hạt giống mai này
Chúng mày không thấy!

Tiếng than không mất
Đến đập cửa trời.
Ruột là không tắt,
Phôi nồng chuyễn hơi.

Lớp ngày mục xuống làm phân ủ,
Mưa nắng trắng sao thúc đẩy mùa;
Giọt nước mắt, giống của loài hoa quý
Nở nụ dần dần trên những cành tơ.

Năm trước, năm xưa
Hoa còn rón rén.
Hoa nở thêm nhiều,
Mâm đơm rễ bén.

Một ngày sương tuyết
Nở hoa Tháng Mười.
Tháng Năm hoa giậy
Tháng Tám hoa cười...

Dù cho sấm nổ,
Đá chạy, cát mờ,
Sức hoa lên rộ,
Cản được bao giờ?

– Đây là mùa gặt,
Đây là mùa thơ...

1948-1958

Vô Sản Chuyên Chính (Xuân Diệu)

Tôi đã từng làm thơ về mây về gió,
 Tôi sẽ còn làm thơ về sen ngó với đào tơ,
 Hẹn sớm mong chiều tôi vẫn sẽ làm thơ,
 Nhưng hơn cả xưa kia, hơn cả bao giờ,
 Tôi muốn làm bài thơ về chuyên chính vô sản.

*

* *

Đã khuya lắm. Chờng hai ba giờ sáng.
 Ngủ nhiều rồi tôi thức giấc. Đêm đen
 Chiều lưa thưa mấy giã lạnh cột đèn;
 Bóng tôi xe vào với giờ với khắc;
 Ngực trái đất tròn tôi nghe đang đập;
 Gió tự vô cùng về lật mảnh chắn;
 Đây là giờ giữa âm phủ dương gian,
 Đêm với ngày như bụng người đang chữa.

Tôi tự hỏi mình:

– Giờ này có ai trấn trở?

Có ai mất mở? Ai khóc thầm không?

Có ai ban chiều ăn chẳng no lòng,

Cái đói dậy như trẻ con khóc thét?

Có ai nhức những vết thương lở loét,

Ai ốm không, thiếu thuốc vẫn nằm chờ...

Thiên hạ giờ này hết khổ hay chưa?

Có con sư tử nào đang xé người ăn thịt?

Có trận lụt nào vỡ bờ găm thét,

Đầu người đang chìm quét giữa giòng xanh?

Ở Bắc Phi gùn ngục lửa chiến tranh

Những nhà nào đêm nay đang cháy đỏ?

Ở những nơi đang ban ngày, hiện giờ đang mở cửa,
 Bao nhiêu roi da đang quật đổ người?

*

Không, tôi không muốn quay về những quy luật cũ rồi,
 Luật chó sói, luật hồn mang mù quáng.
 Chúng bay góp sức tàn, cố tình nhiễu loạn,
 Muốn làm mưa, làm hạn cũng tùy bay;
 Nhưng Đảng đã về hạ trại ở đây,
 Ta sẽ chặt nghìn tay con bạch tuộc!
 Bọn hổ báo ta ghè nanh, ta bẻ vuốt,
 Những luật điên cuồng ta buộc sẽ thông minh,
 Luật chiến tranh thay bằng luật hoà bình!
 Bọn rồng đất ta dần dần tóm gáy,
 Vô sản tài tình, chuyên chính là thế đấy!
 Con ngựa bất kham
 Ta khớp quai hàm,
 Chuyên chính là tát cạn những lòng tham!
 Đêm khuya khoắt đang tranh giành thiện, ác.
 Rắn rết bò, chim chóc thu mình đón dác;
 Cụ già ho, à ời mẹ đỡ con;
 Thắng hay thua đời sẽ méo hay tròn?
 Trận quyết liệt!
 – Yên lòng và vững chí!
 Ôi êm ái khi tay cầm vũ khí,
 Chuyên chính của ta là thép cương kiên
 Nhưng cũng là đôi mắt mẹ hiền;
 Chuyên chính giữ gìn cho hoa được nở,
 Chấn nhân ái ử muôn nghìn hơi thở...

*

* *

Tôi đã từng làm thơ về gió về mây,
 Tôi làm thơ về tư tưởng đêm nay.
 Bọn chúng cười ta làm thơ chính trị,
 Nếu hình thức có hơi non một tý,
 Chúng vui mừng la ó vỗ tay ran;
 Mặc chúng kêu rêu lá rụng, hoa tàn,
 Tôi thẳng thắn ngợi ca nền chuyên chính!

7-1957

Đi Với Dòng Người (Xuân Diệu)

Mở mắt ra: là chói lòà ánh sáng
 Hàng vạn vạn phút giây xây dựng;
 Những toa tàu mạnh mẽ của thời gian
 Chở yêu thương và tin tưởng đầy tràn.
 Một buổi họp, một phố ngày chủ nhật,
 Một triển lãm, một quảng trường đông chật,
 Giữa trăm vai, chen vào ngực thanh niên,
 Tôi thấy đời: ngọn lửa mãi bùng lên.
 Ôi cuộn cuộn những Hồng Hà tuổi trẻ!
 Kể từ lúc lòng tôi vừa mở hé
 Đến hôm nay – tuy đã có nhiều năm,
 Có thể trong tôi bớt vẻ tơ rằm,
 Nhưng cuộc sống vẫn má đào hơ hớ!
 Những mặt trai càng ngày càng rực rỡ,
 Lông mày rậm hơn, vùng trán cao hơn;
 Những nàng em càng biếc nước xanh non –

Mỗi ngày mới, lại bao nhiêu bạn trẻ
 Bắt đầu yêu với tấm lòng mới mẻ;
 Đất trời xưa, họ lại thấy tinh sương;
 Qua những trái tim đời vẫn lên đường!
 Họ lại càng yêu nhau hơn chục năm về trước;
 Đời giải phóng mỗi ngày thêm một bước;
 Những ngựa thời gian đồn dã vó câu;
 Tôi thấy mênh mông mà đủ choáng đầu,
 Mở rộng tay chỉ muốn choàng cho hết,
 Bằng tưởng tượng tôi vẫn hôn tha thiết
 Mặt người ấm áp, mặt người thanh,
 Những mặt người trong tựa suối lành,
 Ấm quá – mặt người sao mát quá –
 Chứa hương – và đựng cả trời xanh...

*

* *

Trước cảnh đẹp, có người ưa chụp ảnh.
 Tôi, tôi muốn ghi giữa nước giòng sông,
 Tới biển xa xanh thả một cành hồng,
 Thả một tấm lòng góp vào vĩnh viễn.
 Nếu để được một vần thơ yêu mến,
 Một viên bụi ngọc trên trán thời gian;
 Nếu lệ đời có một giọt không tan,
 Tôi gửi được cho bạn ngày sau nhận...
 Chỉ lớn mãi những cái gì không bận;
 Khắc tên vào cây hơn khắc vào bia.
 Đi với tuổi xanh đem ánh mai về;
 Gieo gặt với mùa chứ đừng để lỡ!
 Những ống máu chạy lâu ngày phải vỡ,
 Óc dùng nhiều có lúc rạn xương đau,

Những tế bào có thể hết ôm nhau,
 Nhưng tư tưởng đã bắt mỗi lửa sống,
 Thay mới mãi với cuộc đời chuyển động,
 Thì vẫn cháy luôn, thì vẫn trẻ hoài,
 Thân phải suy tàn, tuổi có đeo đai,
 Tư tưởng vẫn như biển rộng sông dài,
 Xây dựng mãi cho đến giờ biệt thế –
 Và lúc đó, đã có người thay thế...

7-1957

Chặt Cái Bụi Ngùi (Xuân Diệu)

Dì ơi, bác ơi, đáng tuổi mẹ của con,
 Con mới gặp mẹ lần thứ nhất,
 Con thấy mẹ u buồn trên nét mặt,
 Con bỗng giật mình. Trán mẹ bóng còn qua,
 Sương còn mờ trên tóc mẹ sương pha,
 Mẹ còn hãy ngậm ngùi, còn ảm đạm;
 Mẹ ngồi yên lặng
 Mẹ chẳng thở than,
 Nhưng con như dây điện nhạy vô vàn
 Mới nhìn mẹ: cảm thấy làn hiu hắt.
 Nhanh như chớp, trái tim con đây uất.
 Dì ơi, bác ơi, mặc áo vải lành,
 Chưa phải đói nghèo, không phải gầy xanh,
 Ai đặt áng bụi ngùi trên mặt mẹ?
 Ngùi ngẫm ấy khiến hồn con rách xé.
 Con đã ghê rồi cái thứ chiều xưa
 Không tối đen, má xám xám nhờ nhờ

Ngùi ngẫm chết hết cả xương, cả tuỷ.
 Mẹ ơi, thà mẹ sâu, mẹ khổ,
 Mẹ xé trời vạch đất lúc đau thương,
 Nhưng cái bụi ngùi làm tủi nhục tâm hồn,
 Con giận nó!
 Không! Không thể nào trở lại.
 Tôi căm thù chế độ cũ vì nó giết người,
 Tôi còn căm thù hơn, vì nó tạo cái bụi ngùi,
 Cái bụi ngùi ra vẻ dịu dàng, tê tái,
 Trông thấy nó, tôi tưởng đời cũ quay về trở lại.
 Với những u già nhăn nhuc cười buồn!
 Đày đoạ những u già giữa bàn ghế, vại chum,
 Tôi thấy mặt cái đời xưa khả ố.
 Thấy nó chớm quay về ở đâu, ta chặn ngay
 đường nó.
 Phan Đình Giót đã lấy mình lấp lỗ châu mai
 Để chặn đường đời cũ, chặt chân nó, chôn vùi!
 Khi vui sướng, ta nổ cười huyền ảo,
 Lúc đau khổ, ta găm găm giông bão;
 Cắt cái ngậm ngùi, vứt nó xuống sông,
 Chặt cái bụi ngùi, dẫm nó dưới chân!

*

* *

– Mẹ ơi, con đã trông nhầm. Không phải.
 Con gặp mẹ khi mẹ đang nghĩ ngợi;
 Sau hồi yên lặng, lúc mẹ cất lời,
 Mẹ nói làm ăn, công việc, cuộc đời,
 Mẹ nói cuộc vườn, thối cơm, đi học,
 Lo dẫu con út, nhớ cháu ở xa,
 Còn thắt lưng buộc bụng, dựng đời ta.

*Giận đời cũ, con trông nhâm vội vã;
Nhưng, mẹ nhỉ! chúng ta còn hơi thở,
Còn chặn đường kiếp cũ, chẳng cho qua!
Mẹ cùng con xây vững cái bây giờ!*

11-1959

Gió (Xuân Diệu)

*Gió về như mưa tới.
Lá dậy như là đi.
Ào ào tiếng sóng vỗ
Không gian có việc gì?*

*Gió, gió thổi rào rào.
Trăng, trăng lay chấp chới.
Trời tròn như buồm căng.
Tất cả lên đường mới.*

*Hồn ta cánh rộng mở
Đôi bên gió thổi vào,
Nghĩ những điều hơn hở
Như trời cao, cao, cao.*

Đêm 14-5-1957

Đôi Mắt Xanh Non (Xuân Diệu)

*Hãy nhìn đời bằng đôi mắt xanh non.
Hãy để trẻ con nói cái ngon của kẹo.
Hãy để bà nói má thơm của cháu.
Hãy nghe tuổi trẻ ca ngợi tình yêu.*

Hãy nhìn đời bằng đôi mắt xanh non.
 Mẹ bế đứa con như ôm tròn trái đất.
 Suối chạy tìm sông trăm vòng tươi mát,
 Con chim số lông bát ngát xa bay.

Hãy nhìn đời bằng đôi mắt xanh non.
 Hãy ăn bát cơm như chính tay mình nấu.
 Nghe tiếng trống trường như em lớp sáu
 Sớm mai khai giảng sáng những khăn hồng.

Đôi mắt xanh non
 Cha xin của con,
 Người đi trước xin của người sắp tới.
 Biết chỗ đứng để nhìn cho thật mới
 Cuộc sống xanh non
 Mãi mãi tươi dòn.

5-1957

Cụ Muối (Xuân Diệu)

Đường vào nhà cụ Muối
 Lá rừng biếc che che,
 Sỏi đá dù khúc khuỷu,
 Bao năm tôi vẫn về.

Nhà cụ dưới trời quang
 Phải lui vào giữa núa.
 Máy bay địch mắt mù,
 Cây xanh hồng bếp lửa.

Sân hơi rung một tý,
 Nước ống tôi rửa chân.

*Những nụ cười tươi nở
Như hoa bên suối xuân.*

*Bà chia ngọt sẻ bùi,
Ông pha trà nấu nước,
Đứa con của miền xuôi
Đã nói lời miền ngược.*

*Tôi thuộc đàn đẽ muôi,
Quen cả chỗ ngâm măng
Những khi nhớ cụ Muôi
Suối lội rừng cũng băng.*

*Tháng mướp nở hoa vàng,
Tháng tròn na, chín nhãn,
Chanh vườn cụ tôi ăn
Lại còn mang biếu bạn.*

*Bù chi cho tất cả,
Đáp trả có chi đâu!
Tuyên Quang về, biếu cụ
Một gói xôi ăn trâu.*

*Ngày trở lại thủ đô,
Hai cụ nhìn, tủi tủi.
– Hoà bình ba năm; chưa
Viết thư thăm cụ Muôi!*

5-1957

Câu An (Xuân Diệu)

– Đổi trái tim có được không?
 Bạn trên đường, xin anh đổi hộ
 Trái tim tôi nó thường đau khổ...

Trái tim tôi nhoi nhói một bên,
 Gây sự và trăn trở không yên.

Tôi không biết dọn quang đường cái
 Đặt bước cho êm, cỏ hoa cười nói.

Xông vào gai, tự tạo ra gai,
 Biết khôn thì da đã toạc rồi!

Biết lựa những lời dễ nghe, bông bẽ,
 Đổi cho tôi một trái tim như thế!

Nhưng mà – không! tôi chẳng đổi đâu
 Trái tim tôi trái chứng, cứng đầu.

Tôi không muốn lá mặt và lá trái,
 Sắp ngã ngũ thì mình hăng hái.

Nơi nào thắng trận, đã có anh ta,
 Hai mặt người trên một mặt người ta!

Đuổi cái tự nhiên, nó liền trở lại.
 Tôi xin mang mãi một trái tim riêng
 Để tôi đấu tranh với nó không ngừng!

Mật ong có khi hút từ nhụy đắng.
 Không sợ ngã, chỉ sợ không bước thẳng!

10-1959

Ốm (Xuân Diệu)

Ốm.

*Ốm chi mà ốm mãi!
Cơ thể báo động dài.
Chuyện không hay trong phổi.
Những sợi thần kinh rồi!
Tim xoay cả cửa nhà.
– Chuyển này, người nói thật:
Cơ thể muốn làm chi ta?*

*Cây sống bằng gốc, bằng rễ.
Người xây trên nền móng thịt xương.
Trí như ánh sáng, đức như hương
Buộc vào đất bằng hai chân bước.
Đời bạn ta đang treo nơi cuống phổi,
Thơ đang hay – có thể đứt như đàn.
Bạn thì vấp ngã trên một lá gan.
Mạch máu đứt đường – và thế là im lặng!

Nghe tức tôi! Nhưng lại là sự thật.
Và chính ta đang ngồi ghế không yên,
Chân ghế sập hoai, gai góc mọc lên;
Đừng tính chuyện một cuộc đời êm dịu!*

*

*Ta nhai gặm cái sợi xiên của bệnh,
Mắt găm gù từ bệnh viện nhìn ra.
Con đường bên ngoài gió mát rượi da,
Con đê bên ngoài Hồng Hà thổi gió.
Muốn chạy ra ngay, người như hoa nở,
Hai tay khoát rộng; xình xịch như tàu!*

Một phút của đời, ta quý hơn châu,
Mà phải nằm đây, cãi nhau với bệnh.

*

Còn cãi nhau nhiều!

Ta đã định.

Chỉ có từ rày là một cuộc tranh đua,
Một cuộc vật nhau, ta thắng, người thua.

Như người bỏ sỏi vào mồm,

Thét thi với sóng!

Hát giữa bão, phải trường hơi, lớn giọng!

Ta sẽ biết giả hàng, nhân nhục từng cơn

Để lại từng bừng, hát mạnh, hát to hơn.

Ta sẽ biết bao vây người, hồi bệnh!

Con dao sắc trên quả cam phân khoảnh

Cắt riêng ra cái phần nhỏ bị ung.

Nỗi ốm đau không thể quá một vùng.

Và phần lớn quả cam ta – vẫn ngọt.

*

Hồi thi sĩ Hainơ, tôi cảm phục

Nụ cười anh cùng thơ nở không thôi,

Khi anh nằm đau, tê bại, cuối đời.

Anh trào lộng cái “huyết sâu bằng đẽm”.

Vâng, thần kinh yếu, chẳng yếu đâu trí tuệ.

Trí tuệ còn nguyên vẹn; lại còn tăng.

Mạch tim đau, xương thơ vẫn không dừng.

Có phải chăng, có những ngày chủ nhật

Trí ta đã bơi ngược chiều sức lực,

Như buộc chân vào ghế, ta tấn công

Trên những trang bài, quyết giật thành công?

*

Ốm.

*Còn có thể ốm nhiều.
Bảo toàn lấy cổ họng,
Đặng mà hát cho lâu,
Hát cho dẻo cho dai,
Hát cho lớn, cho sâu,
Hát qua đâu cái chết!*

Bệnh viện Việt Xô 7-1960

Một Bế Vãn Đàn (Xuân Diệu)

*Thời gian ngừng bước, lặng im
Bên mồ liệt sĩ; trái tim ta dừng.
Trái tim ta – cũng ngập ngừng,
Nửa chừng giọt lệ, nửa chừng lời ca;
Ánh ngày nghiêng xuống cùng ta
Nghẹn ngào đặt một vòng hoa tinh thần.*

*

*Nơi đây mộ Bế Vãn Đàn
Thân làm giá súng, thân làm cành xuân;
Đang khi trận địa gian truân,
Vai khiêng núi lửa diệt quân bạo tàn.
Quân ta cò thẳm khải hoàn,
Mà người chiến sĩ đã tàn thệt xương.*

*

Mộ Bế Văn Đàn trong sáng trong gương:
 Hai đế giày cao su rách sòn.
 Giản đơn một cây bút máy.
 Một túi ni lông.
 Tám khuy cúc áo.
 Một mảnh đại bác – còn lại trong người.
 Tất cả tình anh đã hiến cho đời.
 Không giữ cho mình, dù chỉ là hài cốt.

*

Mộ Bế Văn Đàn trong sáng trong gương.
 Mộ Bế Văn Đàn trong viện Bảo tàng quân đội.
 Khách viếng qua đây
 Dừng chân đứng lại:
 – Nơi đây mộ Bế Văn Đàn,
 Nơi đây gió nội trắng ngàn,
 Nơi đây chim ca hoa nở,
 Đất tổ quốc là một nền nhung đỏ,
 Nơi đây bốn mùa muôn thuở vãng lai...

*

* *

Tất cả tình anh đã hiến cho đời...

6-1960

Thép Cứng Nhất Là Thép Người (Xuân Diệu)

Tặng chị Trần Thị Nhâm, tức Lý

Sự sống như ngọn đèn,
 Tưởng là gió thổi mong manh lắm!
 Nhưng ánh sáng dai bền,
 Nhưng cổ chim khó đứt,
 Nhưng hài nhi rất mạnh,
 Nhưng trùng trùng măng mọc,
 Một con người – không phải dễ giết đâu!

Hạt thóc vùi trong mộ cổ bốn nghìn năm
 Tưởng choắt lại đã thành than,
 Tưởng một thời gian nhấm thành tro bụi;
 Nhưng bốn nghìn năm không ăn nổi
 Một mầm non trong hạt thóc con con.
 Thóc khoẻ như nghìn núi,
 Khi ngâm, lại nảy dòn.

Hạt sen lặn trong đầm
 Hai trăm năm đã cạn;
 Bùn cứng hoá thành than,
 Vỏ hạt cứng như đá,
 Nhưng khoan lỗ, ngâm mềm,
 Sen lại bùng hoa lá.

Chị Lý ơi!
 Chị từ vùng Mỹ-Diệm
 Xé lưới chết, ra đây.
 Máu ba năm còn rỉ,
 Lòng yêu tin vẫn đây.

Trận lửa dữ tưởng sắt nào chẳng chảy!
 Nhưng thép người, khi chính nghĩa luyện tôi,
 Một cô gái chấp quân thù hết thấy,
 Bay cắt da ta, bay đã thua rồi!

Ôi giữ lấy sợi tơ mảnh hơi thở,
Giữ lấy tim gan không chịu rụng rời!
Kẹp sắt móc cổ tay treo rút ngược,
Kẹp sắt rít từng mảnh thịt, không khai!

Ôi giữ lấy danh dự làm người trong bão lửa:
Bảy ngày giam không giọt nước, khát điên cuồng!
Phổi khô cháy, cổ hầu ran muốn nổ,
Vẫn giữ nước nhà trên một nửa đau thương!

Chết cho được một con người cũng khó,
Khi chiến binh quyết giữ vững chiến trường;
Đời chắc lắm, gặm chỉ mòn răng chó,
Bay bạo tàn, nhưng ruồng tịt trong xương!

Chị Lý ơi, xin chị nằm dưỡng nghỉ,
Chị mau lành, cả miền Bắc chăm nom.
Hạt thóc mạnh hơn muôn trùng ác quỷ;
Những cực hình xé chị, chị cao hơn!

22-11-1958

Phú Lợi (Xuân Diệu)

Chúng nó sợ! Chúng nó sợ!
Biển dân chúng vang gầm,
Sóng ùn lên tận cổ!
Trời: sao ta đang bay!
Đất: dưới chân chúng vỡ!
Xanh cả máu mặt rồi,
Chạy cuống cuồng, chúng sợ!
Chúng nó sợ, nên rúc đầu vào súng,
Chạy tìm phương cứu chữa ở âm ti,

Gieo cái chết, tường vữa hồi được chúng,
Lấy tóc tang hồng chặn bước ta đi!

Ôi Phú Lợi! năm nghìn người dưới ngục!
Một nghìn người và thuốc độc theo cơm,
Ôi Phú Lợi! chết cào gan, xé ruột!
Ta cắn thù gào thét nỗi đau thương!

Tên đất nước biến thành tên thảm sát.
Chợ Được, Duy Xuyên, Chí Thạnh, Hướng Điền!
Bọn Mỹ Diệm uống máu nhiều, vẫn khát!
Phú Lợi! đất trời ghê rợn run lên!

Quật chúng xuống, khắc số nghìn lên trán!
Mình chị Nhâm bốn chục vết thương kêu,
Một chị Diệu chết với thai ba tháng,
Thảm vô cùng! còn thảm khốc bao nhiêu!

Chúng nó chết đến tận hồn, tận óc,
Nên ghét ghen không chịu nổi tiếng cười;
Chết giai cấp, chết tro tàn đế quốc
Mới thù hằn từng ngõ ẩm, nhà vui.

Đạn chúng bắn vào những người sống sót,
Lửa chúng phun hồng đốt hết trại, nhà:
Sợ! chúng sợ! những binh đoàn hoảng hốt
Chạy quanh tường vây những tiếng kêu la.

Đuổi chúng nó vào hang!
Đuổi chúng nó vào thời tiền sử!
Chặt tay chúng quơ quàng!
Giữ lấy miền Nam muôn thuở!

21-1-1959

Gửi Sông Hiền Lương (Xuân Diệu)

Sông Hiền ơi, gặp nhau về hai tháng
 Đến hôm nay tôi mới nói nên lời,
 Lòng hãy còn ghen đấng ở trên môi
 Thăm hỏi Cửa Tùng, Bến Hải...

Vượt đèo Ngang
 Qua sông Gianh tôi vào Đồng Hới,
 Qua Trường nhà Hồ
 Vào Hộ Xá tôi tới Hiền Lương.
 Tôi đến đây đem mến đem thương,
 Tôi trở về đem thương đem nhớ.

Xa gì xa bề ngang chiếc đũa!
 Chỉ bắc cầu giải yếm cũng vừa sang;
 Soi đôi bên mặt anh lẫn mặt nàng,
 Xa gì xa trong bàn tay mở!
 Lên trên nguồn có bờ đâu nữa;
 Xuống dưới biển
 của sông chỉ vài đòn gánh mà thôi;
 Xa chi xa oan xa ức, xa tức xa tôi,
 xa không sợ tội với ông trời,
 Sóng vô hạn vô hồi hơn đôi bãi cát!

*

Người xinh cái nón cũng xinh,
 Sông lành sông đẹp cái tên cũng lành,
 Hiền Lương nước biếc cây xanh,
 Lòng ta đến đó sao mà quặn thắt?

Sao sum họp với chia lìa trong mắt,
 Một xã Vinh Sơn quăn chặt ân tình,

Thôn xóm sóng song như bóng với hình,
 Một trời đất, có chi là đôi khác?
 Thế mà thấy bên bờ Nam chị giặt,
 Những con trâu đầm nước, những người lên,
 Dưới trưa xanh những em nhỏ đứng nhìn,
 Tôi bỗng ứa đôi tròng, tay nắm lại!
 Tôi xé nát lưới vô hình trong không khí,
 Mắt mở to nhìn chị, tôi nhìn em,
 Tôi đập đầu lũ quỷ xuống trong đêm,
 Trên chúng nó, dân tộc ta mạnh bước.
 Trong khoảnh khắc, sông Hiền Lương đang trước.
 Tôi nhìn như sông Hương
 nước chảy qua,
 Sông Thu Bồn, sông Trà Khúc của ta,
 Tưởng sông Ba, Cửu Long giang sóng hoà
 ăm ắp...

*

Lời cảm uất tôi gửi từ miền Bắc
 Sông Hiền ơi, những rung động chuyển giùm!
 Chắc có người thi sĩ ở trong Nam
 Ra giới tuyến, cũng nghĩ như tôi vậy.
 Gửi ngàn mến với muôn thương trong ấy,
 Gửi lời về xin bớt nhớ, khoan thương.
 Gửi kiên trinh một tấm gan vàng!

6-1957

Nhớ Quê Nam (Xuân Diệu)

*Đất nước trong tôi là một khối,
Dòng sông Bến Hải chảy qua tim.*

*Ôi miền Nam, miền Nam
Quê má, quê má yêu,
Quê xinh đẹp trăm chiều;
Ôi miền Nam, miền Nam,
Ôi Bình Định, Qui Nhơn,
Đâu yêu mến cho hơn
Nơi ta lọt lòng mẹ?*

*Gió biển ở Qui Nhơn,
Khi ta còn đi học,
Tháp Chàm ở Bình Định
Khi ta còn chạy chơi;
Ôi miền Nam, miền Nam,
Ôi mảnh đất khu Năm,
Đất với ta ăn nằm,
Cát sỏi vẫn nuôi ta,
Thuở nô lệ vẫn nuôi ta!*

*Ôi quê hương bà ngoại,
Chợ búa và bến đò,
Sông tuổi thơ quần quai!
Hôm nay ta nói thật
Nhớ đứt ruột miền Nam;
Từ hôm ấy về thăm,
Đã mười ba năm, có lẽ.*

*Quê má, quê má yêu
Ta mang theo sớm chiều,*

Mang theo trong giọng nói
 Pha Bắc, vẫn Nam nhiều;
 Mang trong những chữ, lời
 Dùng mỗi khi nói, viết;
 Mang trong một nửa người
 Miên Nam là máu huyết,
 Nửa tâm hồn, tình cảm,
 Nào biết dọc hay ngang?

Ôi bao giờ, bao giờ
 Ta tắm vào da thịt
 Con sông nhỏ Gò bời,
 Qui Nhơn về ngụp biển,
 Muôi đọng ở vành tai!
 Ôi bao giờ, bao giờ
 Từ trước ngực, sau vai
 Cũng ngập đầy quê má?

Ta hỏi với lưỡi cày
 Có sâu và có sắc,
 Ta hỏi cùng búa sắt,
 Ta tự hỏi bút ta.
 Ôi miên Nam, miên Nam
 Quê yêu dấu muôn năm,
 Ôi mảnh đất hồn căm
 Đang nảy thành hoa bão lửa!

12-1959

Cha Đàng Ngoài, Mẹ Ở Đàng Trong (Xuân Diệu)

Cha đàng ngoài, mẹ ở đàng trong.
 Ông đồ Nghệ đeo khăn gói đỏ
 Vượt đèo Ngang, kiếm nơi cần chữ.
 Cha đàng ngoài, mẹ ở đàng trong.
 Hai phía đèo Ngang: một mối tơ hồng.

Quê cha Hà Tĩnh đất hẹp khô rang,
 Đói bao thuở, cơm chia phần từng bát.
 Quê mẹ gió nồm thổi lên tươi mát.
 Bình Định lúa xanh ôm bóng tháp Chàm.

Cha đàng ngoài, mẹ ở đàng trong.
 Ông đồ nho lấy cô làm nước mắt.
 Làng xóm cười giọng ông đồ trọ trẹ,
 Nhưng quý ông đồ văn vẻ giỏi giang.
 Bà ngoại nói: tôi trọng người chữ nghĩa,
 Dám gả con cho cách tỉnh, xa đàng.

Tiếng đàng trong, tiếng đàng ngoài quẩn quít
 Vào giữa mái tranh, giường chõng, cột nhà.
 Rứa, mô, chừ? cha hỏi điều muốn biết.
 Ngạc nhiên gì, mẹ thốt: úi chui cha!

Con trong vòng êm lành kêu kẻo kẹt
 Ru tuổi thơ theo hai điệu bổng trầm.
 Mẹ thành thốt: qua nhớ thương em bậu;
 Cha hát dặm bài “Phụ tử tình thâm”.

Cha đàng ngoài, mẹ ở đàng trong.
 Muốn ăn nhút, thì về quê với bố.
 Muốn ăn quýt, ăn hồng, theo cha mày
 mà về ngoài đó,

Muốn uống nước dừa, ăn xoài chín đỏ,
Muốn ăn bánh tét, bánh tở,
Thì theo tao, ở mãi trong này.

*

* *

Đội ơn Thầy, đội ơn Má sinh con.
Cảm ơn Thầy vượt đèo Ngang bất kê!
Cảm ơn Má biết yêu người xứ Nghệ;
Nên máu con chung hòa cả hai miền.

6-1960

Một Vườn Xoài (Xuân Diệu)

Một vườn xanh, một vườn xoài trưa nắng.
Nhỏ đi tìm, chú nhỏ nhất xoài rơi.

Trưa càng đỏ, bóng xoài càng đậm mát.
Lá trên cao, gió lộng hát muôn lời.
Trưa tròn bóng, xóm làng đều ngủ hết;
Nhỏ đi tìm, chú nhỏ nhất xoài rơi.

Xoài lủng lẳng, những má đây lơ lửng,
Rất dễ thương, muốn hôn hít, muốn ăn.
Trái trên cành quý hơn ngoài chợ bán;
Ước cầu trời rụng vào áo, vào khăn.

Một trái xoài xanh! Hai hàm răng trẻ!
Cắn phập vô, ai thấy cũng phải thèm!
Dòn, ngon, đậm. – Thích cười như nắc nẻ
Khi đưa về dấu đút bẻ cho em.

Một vụn xoài không bằng xoài tuổi nhỏ!
 Đất yêu sao! khi chân bước chưa đầm.
 – Miên Nam ơi, ta nhớ mình thế nó,
 Có sao mà cách trở bấy nhiêu năm?

6-1960

Em Chờ Anh (Xuân Diệu)

Ngày đi, anh có hẹn hai năm.
 Đưa anh, em có nghĩ hai năm.

Đưa anh không nói nhiều hơn nói,
 Nhìn chung quanh nhiều hơn nhìn anh.

Anh có dặn dò, anh săn sóc.
 Em có cười, và em có khóc.

Con chúng ta bỗng nặng trên tay,
 Em ẵm rồi, anh lại giành ngay.

Khôi tình nặng cả mây cùng nước,
 Trời đất yêu ta cũng ngọt ngào.

Hai mươi bốn trăng em đợi anh,
 Than đỏ bên ngoài vùi phủ trấu.

Em găm nét mặt lòng như dao,
 Những chuyện hằng ngày máu muốn trào.

Cây dừa với cây cau cổ lớn,
 Con ta đi lại đã cao cao.

Mời ăn ai có mời một nửa,
 Đã cho nhau sao còn để dành.

Lòng của em tất cả là anh,
Chờ đợi, em không chờ một nửa.

Nhớ thì đếm từng ngày từng tháng;
Yêu không lường năm tháng đâu anh.

Anh ơi! tranh đấu đem gần lại!
Nước Cửu Long sâu, núi Tân bên.

3-1958

Tôi Giàu Đôi Mắt (1970)

Đêm Ngủ Ở Tuy Phước (Xuân Diệu)

Đêm ngủ ở Tuy Phước là để mà không ngủ
Nhưng con dế cùng tôi thức suốt năm canh.
Thức những ngôi sao, thức những bóng cànhr,
Đêm quê hương thương cái hương của đất...

Ngủ không được bởi gió nồm từ biển lên cứ nhắc
– “Trợn mình anh đã nằm giữa lòng tôi

Khi má anh sinh ra

Anh đã thở hơi nước mắm ngon của vịnh Gò Bồi
Nên tới già thơ anh còn được đậm đà thấm thía...”

Ngủ không được bởi nhớ cha tôi là thầy đồ Nghệ

Đem tôi theo ngồi dạy học các làng

Nghe bài chòi cắc cụp cắc ở chợ Tết xã Văn Quang.

Ôm cái cột đình làng Luật Bình rờng lượn...

Tim ta ơi, ta đổ em ngủ được

Khi những buổi trưa của thuở nhỏ lại về...

Đi lượn xoài non rụng với khèo me

Một cái vườn hoang là một địa đàng cho mình khám phá
Có gì hơn mẹ với con, có chi bằng cơm với cá
“Lục lạc kêu rang rảng, bánh tráng bẻ dòn dòn”
Những ngọt bùi của quê mà thân thương
Cái sân trường có trái vông đồng rụng xuống...

Bây giờ Tuy Phước rộng đồng tốt ruộng
Con đê ngăn mặn gió biển ru trời
Đập Thanh Hoà kênh mương toả xanh tươi
Tiếng trạm bơm động ba hồ chứa nước
Một mảnh thịt của hồn ta – ôi Tuy Phước!
Bà Ngoại ta còn phảng phất ở đâu đây
Bánh ít lá gai, bánh ú mập đầy,
Hoa quả bốn mùa cũng từ ngoại mà ra tất cả...

Đêm ngủ ở Tuy Phước để mà không ngủ
Thức với quê hương như vậy đã vừa đâu
Xin thơ ta được thức mãi về sau.
Với Tuy Phước, ngày nào còn đất nước

16/2/1982 – 25/2/1982

Hoa Cà Phê (Xuân Diệu)

Hoa cà phê thơm lắm, em ơi
Hoa cùng một điệu với hoa lái
Trắng ngà, trong ngọc, xinh mà sáng
Như miệng em cười đâu đây thôi

Hoa dạt dào thơm, mắt dạt dào
Mỗi hoa như thế một vì sao

*La đà mỗi nhánh hoa chi chít
Tất cả hoà hương: sâu, rộng, cao...*

*Em đến đây em, đặng bốn bề
Ta cùng lạc giữa hoa cà phê
Cho sương ướt tóc, hương đây áo
Cho trêu hồn thơm, mới trở về*

Hoa Keo Ở Quy Nhơn (Xuân Diệu)

*Những nhành keo đêm trăng Quy Nhơn
Nở hoa trắng nhỏ búp cành luôn
Nhánh dài rủ xuống như tơ liễu
Gió biển đung đưa khe khẽ mơn*

*Thuở nhỏ tôi thèm ăn trái keo
Mặc quần xà loãn, vác khèo nèo
Đường cây trái chín, đi tìm chọc
Ngước mãi đâu lên quả ngọt treo*

*Ai biết tâm thường trái trẻ con
Mà hoa thơm đến rợn kinh hồn
Những đêm trăng biển soi mờ ảo
Là lúc hoa keo ngào ngạt hương...*

*Tôi bốn năm xa mới trở về
Đêm thu bàng bạc mỗi tình quê
Thoắt đưa trong gió canh khuya khoắt
Một làn hương
 hoa keo
 tràn trề.*

Quả Sấu Non Trên Cao (Xuân Diệu)

Chót trên cành cao vót
 Mấy quả sấu con con
 Như mấy chiếc khuy lục
 Trên áo trời xanh non.

Trời rộng lớn muôn trùng
 Đóng khung vào cửa sổ
 làm mấy quả sấu tơ
 Càng nhỏ xinh hơn nữa.

Trái con chưa đủ nặng
 Để đeo oằn nhánh cong.
 Nhánh hãy giơ lên thẳng
 Trông ngây thơ lạ lùng.

Cứ như thế trên trời
 Giữa vô biên sang nắng
 Mấy chú quả sấu non
 Dồn cả cùng mây trắng

Mấy hôm trước còn hoa
 Mới thơm đây ngào ngạt,
 Thoáng như một nghi ngờ.
 Trái đã liền có thật.

Ôi! từ không đến có
 Xảy ra như thế nào?
 Nay má hây hây gió
 Trên lá xanh rào rào.

Một ngày một lớn hơn
 Nấn từng vòng nhựa một

Một sắc nhựa chua giòn
Ôm đọng tròn quanh hột...

Trái con như thách thức
Trăm thứ giặc, thứ sâu,
Thách kẻ thù sự sống
Phá đời không dễ đâu!

Chao! cái quả sâu non
Chưa ăn mà đã giòn,
Nó lớn như trời vậy,
Và sẽ thành ngọt ngon.

(11-7-1967)

Thác Gu Ga (Xuân Diệu)

Đổ ào ào đổ Gu Ga
Sóng Đa Nhim tới đây oà thành bông
Thành tơ trắng xoá một vùng,
Bạc, ngà tuôn xuống vô cùng thời gian
Cao ba mươi thước nước tràn,
Ầm ầm binh mã reo vang tháng ngày
Cây xanh, thác trắng, xinh thay,
Chạy trời trên suối, đổ mây sau rừng
Cao thác Guga đỏ, tiếng từng,
Trong ta bừng dậy khí hùng thiên nhiên.

Đà Lạt, 8/1976

Mười Bài Thơ (1974)

Hoa Cau (Xuân Diệu)

Đôi ta giàu lắm, bởi thêm nhau
 Là cả nhân gian lại bắt đầu
 Lại mới trời xanh, thanh nước biếc
 Như vườn sáng sớm nở hoa cau

Hoa cau nứt mở tủa hoa ngà
 Ánh sáng cùng hương lấp lánh hoa
 Anh muốn tặng em hương thoảng ấy
 Vô cùng dịu mát với sâu xa

Tình ta như thể nhánh hương cau
 Cuốn cả vườn theo sức nhiệm mầu
 Chim chóc riu ran dan díu hót
 Đôi ta giàu lắm, bởi thêm nhau

8-1974

Ba Lời Cảm Ơn (Xuân Diệu)

Cảm ơn trời đất thật tài hoa
 Đưa hết tình anh với đậm đà
 Dem cả bài thơ và khúc nhạc
 Sắc trời hương đất tạo em ra.

Cảm ơn thầy mẹ khéo nhân duyên
 Sinh tạc ra em khôi diệu huyền
 Dáng nét làm cho anh quyến luyến
 Sáng ngời đôi mắt khiến anh điên.

Lắm lúc nhìn em sưng mắt anh
 Cảm ơn em đã đón anh nhìn
 Anh nhìn như thể rơi con mắt
 Và cả thời gian cũng đứng im.

Ánh Sáng (Xuân Diệu)

Ánh sáng từ em vụt đến anh
 Luôn luôn anh giữ giữa tâm tình.
 Lúc buồn anh lại trông lên đỉnh
 Đặng kiếm tìm anh, ngôi sao xanh.

Em mọc trong hồn anh dăm dăm,
 Mắt đen lay láy cháy đôi mắt.
 Như đôn sức ấm mùa xuân lại,
 Như mở chân trời ra vạn năm.

Em bắt đầu anh. Em tái sinh
 Cho anh. Anh tự thấy hai mình.
 Ôm vầng ánh sáng em cho ấy,
 Anh toả em ra từ trong anh.

8-1973

Thanh Ca (1982)

Anh Nằm Bệnh Viện (Xuân Diệu)

Một tháng anh đau nằm bệnh viện,
 Mỗi chiều em lại đến thăm anh.
 Anh ra đứng đợi bên rào sắt,
 Thấy bóng em xa, đã giật mình.

Em đến cho lòng anh đón lấy
 Quả chanh, quyển sách, đoá hoa tươi.
 Nghĩ thương một bóng em thân thiết
 Đều đặn bên song sắt mỉm cười.
 Lúc khoẻ, khi vui, chuyện đã đành.
 Quý khi đau ốm, lúc tàn canh,
 Trong đời khó nhất lòng chung thủy.
 Anh cảm ơn em vẹn tấm tình.

Chậm Chậm Đừng Quên... (Xuân Diệu)

Chậm chậm đừng quên em, em ơi
 Chớ quên yêu mến hứa muôn đời,
 Đừng quên hoa duối, hoa sim dại,
 Hoa dạ lan hương ôm lúa đôi.
 Chậm chậm đừng quên, em ơi em
 Chớ quên tâm sự những ngày đêm,
 Đừng quên những tiếng bên tai rí,
 Những lúc thương nhau mắt lặng nhìn.
 Chậm chậm mà em! Quên được sao
 Ngọt bùi chia sẻ, đói no trao,
 Áo ta trùm bọc nhau khi rét,
 Khi một mình vui chẳng nở nào.
 Chậm chậm em mà! sao nỡ quên
 Khi em đau ốm có anh bên:
 Anh nằm bệnh viện, em thăm đến
 Nắng rỏ mồ hôi trên má em.

Chậm chậm đừng quên cỏ với sương,
Trăng sao ta ngắm những đêm trường.

Em ơi chậm chậm đừng quên núi,
Suối Bạc, Cầu Mây đã ngát hương.

Những bến tàu xe, những cửa ga
Hãy còn níu chặt bóng đôi ta.
Những mùa hoa quả bao vương vấn,
Chậm chậm đừng quên cốm đậm đà.

Đừng quên, em hỡi, những trung thu,
Những Tết tươi lên vạn sắc màu:
Em nhủ, mấy xuân đầm thắm lạ!
– Không em, Tết có vị gì đâu.

Muôn sợi ngàn dây đã thắt nhau,
Em ơi, chậm chậm tháo gì mau.
Tháo dây, rút cả vào da thịt,
Anh biết bao giờ mới hết đau.

Dây buộc đôi ta lại với đời;
Gỡ dây, gỡ cả cuộc đời thôi.
– Chớ quên hoa duối, hoa sim dại,
Em hỡi! đừng quên “hoa-anh-oi”.

(1967-1980)

Phan Thiết (Xuân Diệu)

Ôi Phan Thiết thân thiết
Phan Thiết tha thiết ơi,
Một không khí lao động
Bao trùm cảnh và người.

Sông Cà Ty chảy lững
 Bên bến cá Cồn Chà,
 Một ngàn thuyền gấn máy
 Đi đánh cá gần xa

Tháng ba gió nam non,
 Đánh cá trề, cá trích.
 Tháng sáu gió nam già,
 Lắm thiều, ngân, com, mực...

Rong đá cá về ăn,
 Biết ngách nào mấy tháng,
 Cá dính lưới dăng dài
 Phải kéo khi vừa sáng.

Người Phan Thiết vạn chài
 Sắc mắt từ khơi đến,
 Gió cứng tóc trên đầu,
 Tay bặn cùng gió biển

Tôi vào cho nhìn cá,
 Về, bạn thết ốc hương,
 Tôi đi thăm ruộng muối
 Ngồi trắng nắng soi gương.

Những quả dưa hấu đào,
 Ồ! Gánh nào cũng nặng.
 Nước mắm Phan Thiết ngon,
 Nhớ hoài đầu lưới đậm.

Câu thơ cũ còn vang
 Nỗi khổ đau đời cũ,
 Di tích Lầu ông Hoàng
 Môi tình Hàn Mặc Tử...

*Ôi Phan Thiết thân thiết,
Phan Thiết tha thiết ơi!
Thăm kinh đô cá mấu,
Về thêm khoẻ hồn tôi.*

Phan Thiết, 12/07/1977